

Hà Nội, ngày 10 tháng 7 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm và kế hoạch 6 tháng cuối năm 2024 của Bộ Xây dựng

Năm 2024 là năm giữa nhiệm kỳ, năm tăng tốc thực hiện các Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025. Tình hình thế giới vẫn tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, bất ổn, khó lường. Ở trong nước các hoạt động kinh tế - xã hội phục hồi tích cực hơn, tăng trưởng vượt dự báo của các tổ chức và kịch bản điều hành đề ra, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát, các cân đối lớn được đảm bảo. Tuy nhiên, khó khăn thách thức vẫn còn rất lớn.

Ngành Xây dựng đã có nhiều chuyển biến tích cực, đạt được một số thành tựu nhất định, tốc độ tăng trưởng cao hơn dự kiến, thể chế chính sách ngày càng hoàn thiện, thị trường bất động sản có diễn biến tích cực hơn...nhưng vẫn phải đối mặt với những khó khăn, thách thức chung của nền kinh tế và các tồn tại, hạn chế đã tích tụ lâu dài, khó giải quyết trong ngắn hạn. Trước tình hình đó, quán triệt quan điểm chỉ đạo, phương châm hành động của Chính phủ với chủ đề điều hành năm 2024 “*Kỷ cương trách nhiệm, chủ động kịp thời, tăng tốc sáng tạo, hiệu quả bền vững*”; đồng thời xác định rõ năm 2024 là năm quan trọng để thực hiện Kế hoạch 05 năm 2021-2025; ngay từ đầu năm, dưới sự chỉ đạo quyết liệt, sát sao, trọng tâm, trọng điểm của Ban Cán sự Đảng, Lãnh đạo Bộ Xây dựng, các đơn vị hành chính, sự nghiệp trực thuộc Bộ và các doanh nghiệp trong Ngành đã tập trung, nỗ lực cố gắng thực hiện các chương trình, kế hoạch của Bộ đã ban hành để triển khai các nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 và đạt được nhiều kết quả tích cực.

Sau đây là tình hình thực hiện các nhiệm vụ kế hoạch trong 6 tháng đầu năm và các nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2024:

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ 6 THÁNG ĐẦU NĂM

I. VỀ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

- Ngay sau khi Chính phủ ban hành Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, Bộ Xây dựng đã có Quyết định số 60/QĐ-BXD ngày 25/01/2024 ban hành Chương trình hành động để triển khai với 10 nhiệm vụ, giải pháp, 07 chỉ tiêu theo các chỉ tiêu Chính phủ giao cho Bộ Xây dựng chủ trì và các chỉ

tiêu chung của Chính phủ; 17 nhiệm vụ cụ thể thuộc tất cả các lĩnh vực quản lý của Bộ, trong đó phân công rõ đơn vị chủ trì, tiến độ, thời gian hoàn thành.

- Ban hành đầy đủ, kịp thời, tổ chức quán triệt và tập trung chỉ đạo triển khai 10 chương trình hành động, kế hoạch để thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và các Quyết định, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ¹.

- Ban Cán sự Đảng Bộ Xây dựng đã ban hành Nghị quyết xác định và chỉ đạo các đơn vị tập trung thực hiện các nhóm giải pháp chính sau:

(i) *Nghiêm túc quán triệt và tổ chức thực hiện tốt các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ; các Quyết định, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ; thực hiện đạt các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 được Quốc hội, Chính phủ giao.*

(ii) *Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo các nhiệm vụ trọng tâm, chiến lược, xuyên suốt trong nhiệm kỳ, trong đó ưu tiên công tác hoàn thiện thể chế pháp luật và cải cách hành chính; đẩy mạnh phát triển nhà ở xã hội; tiếp tục thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn, phát triển thị trường bất động sản; tập trung cho công tác quy hoạch và quản lý phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật đô thị.*

(iii) *Chú trọng các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý đầu tư xây dựng, kiểm soát chặt chẽ chất lượng công trình xây dựng; đổi mới, điều chỉnh, bổ sung kịp thời các tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức và giá xây dựng; phát triển vật liệu xây dựng gắn với bảo vệ môi trường.*

(iv) *Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra; tập trung chỉ đạo điều hành, siết chặt kỷ cương, kỷ luật công vụ, bảo đảm thực hiện nghiêm tiến độ, chất lượng công tác theo kế hoạch...*

- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, theo dõi các đơn vị được giao chủ trì về tình hình thực hiện các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao. Kết quả đến hết tháng 6/2024, Bộ Xây dựng cơ bản được giao 112 nhiệm vụ, trong đó: số nhiệm vụ đã hoàn thành: 40/112, chiếm 35,71%; số nhiệm vụ đang tiếp tục triển khai thực hiện: 72/112, chiếm 64,29% (bao gồm số nhiệm vụ quá hạn: 04/112).

- Tiếp tục thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 238/CD-TTg ngày 10/4/2023 và Quyết định số 435/QĐ-TTg ngày 24/4/2023, đồng chí Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Thành viên Chính phủ đã chủ trì Đoàn công tác làm việc

¹ Gồm các Chương trình hành động của Bộ Xây dựng thực hiện: (1) Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024; (2) Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 09/5/2024 về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24/11/2023, Hội nghị lần thứ tám Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới; (3) Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2023 của Chính phủ phê duyệt Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia.; (4) Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng năm 2024; (5) Kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo chuyên đổi số Bộ Xây dựng năm 2024; (6) Kế hoạch kiểm tra, theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng năm 2024; (7) Kế hoạch triển khai nhiệm vụ trọng tâm thực hiện Đề án 06 năm 2024 của Bộ Xây dựng; (8) Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của cơ quan Bộ Xây dựng năm 2024; (9) Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ thông tin tuyên truyền năm 2024; (10) Kế hoạch hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024; (10) Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống khủng bố năm 2024.

với 3 tỉnh: Đồng Nai, Bình Dương và Tiền Giang về tình hình sản xuất kinh doanh, đầu tư công, xây dựng, hạ tầng, nhà ở và xuất nhập khẩu trên địa bàn.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH

- Tốc độ tăng trưởng của ngành xây dựng 6 tháng đầu năm 2024 tăng 7,34%, đây là mức tăng cao nhất so với cùng kỳ các năm trong giai đoạn 2020-2024.

- Tốc độ tăng trưởng của hoạt động kinh doanh bất động sản tăng 2,45% so với cùng kỳ năm 2023.

- Tỷ lệ đô thị hóa cả nước ước đạt trên 43,1%.

- Tỷ lệ người dân đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung ước đạt 92,9%.

- Tỷ lệ thất thoát, thất thu nước sạch: 16,2%.

- Tỷ lệ tổng lượng nước thải được thu gom và xử lý: 17%.

- Diện tích nhà ở bình quân: 26,3 m² sàn/người.

- Giá trị sản xuất và tiêu thụ so với cùng kỳ 6 tháng đầu năm 2024 của một số vật liệu xây dựng chủ yếu: (1) *xi măng*: sản xuất đạt 42 triệu tấn, tăng 9% so với cùng kỳ và tiêu thụ dự kiến đạt 43,4 triệu tấn giảm 2% so với cùng kỳ; (2) *gạch ốp lát*: sản xuất đạt khoảng 186 triệu m², tăng khoảng 3%, tiêu thụ khoảng 168 triệu m², tương đương so với cùng kỳ; (3) *sứ vệ sinh*: sản xuất đạt gần 6 triệu sản phẩm, tiêu thụ khoảng 6,5 triệu sản phẩm, tương đương so với cùng kỳ; (4) *kính xây dựng*: sản xuất đạt khoảng 106 triệu m², giảm khoảng 12%, tiêu thụ khoảng 115 triệu m², tăng khoảng 6% so với cùng kỳ; (5) *vật liệu xây*: sản xuất đạt khoảng 10,85 tỷ viên QTC, tăng khoảng 3%, trong đó gạch đất sét nung là 8,4 tỷ viên, tăng khoảng 4% so với cùng kỳ; vật liệu xây không nung sản xuất khoảng 2,45 tỷ viên QTC, tương đương cùng kỳ; Tiêu thụ đạt khoảng 10,6 tỷ viên QTC, tăng khoảng 4,5%, trong đó gạch đất sét nung là 8,2 tỷ viên, tăng khoảng 5,5% so với cùng kỳ; vật liệu xây không nung tiêu thụ khoảng 2,4 tỷ viên QTC, tăng khoảng 1,3% so với cùng kỳ; (6) *đá ốp lát*: sản xuất dự kiến đạt trên 5 triệu m², tiêu thụ đạt khoảng 4,8 triệu m², giảm khoảng 10% so với cùng kỳ; (7) *tấm lợp fibro xi măng*: sản xuất đạt khoảng 14,4 triệu m², tiêu thụ đạt khoảng 14,2 triệu m², tương đương so với cùng kỳ.

III. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG CÁC LĨNH VỰC QUẢN LÝ

1. Về công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế và tổ chức thi hành pháp luật

- Bộ đã tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; ban hành, tổ chức thực hiện Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và các đề án năm 2024, tham mưu ban hành các văn bản, đề án của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; thực hiện nghiêm túc, khẩn trương các nhiệm vụ được giao tại các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Kết quả cụ thể như sau:

+ Trình Chính phủ, thừa ủy quyền Chính phủ trình Quốc hội dự án Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn². Hồ sơ dự án Luật đã được Quốc hội cho ý kiến tại kỳ họp thứ 7 (ngày 28/6/2024). Hiện Bộ Xây dựng đang tiếp thu, giải trình các ý kiến của đại biểu Quốc hội để hoàn thiện dự án Luật.

+ Trình và được Chính phủ thống nhất đưa vào đề nghị của Chính phủ về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2025 của Quốc hội hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Quản lý phát triển đô thị và Luật Cấp, thoát nước. Ngày 08/6/2024, tại Kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV đã thông qua Nghị quyết Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2025, điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024 (Nghị quyết số 129/2024/QH15); trong đó, 02 dự án Luật Quản lý phát triển đô thị và Luật Cấp, thoát nước dự kiến trình Quốc hội cho ý kiến tại Kỳ họp thứ 9 (tháng 5/2025), thông qua tại Kỳ họp thứ 10 (tháng 10/2025). Ngày 28/6/2024, Thủ tướng Chính phủ đã phân công Bộ Xây dựng chủ trì soạn thảo 02 dự án Luật này tại Quyết định số 568/QĐ-TTg.

+ Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường trình Chính phủ thống nhất thông qua dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15, Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 với nội dung sửa đổi, bổ sung về hiệu lực thi hành các Luật này từ ngày 01/8/2024. Hiện Chính phủ đã trình và được Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 7 (ngày 29/6/2024).

+ Đã trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ 05 Nghị định và 01 Quyết định quy định chi tiết thi hành Luật Nhà ở năm 2023, Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023: Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội³; Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở⁴; Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư⁵; Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản⁶; Nghị định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản về xây dựng và quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản⁷; Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chuẩn diện tích và định mức trang thiết bị nội thất nhà ở công vụ⁸. Các dự thảo Nghị định đã được lấy ý kiến Thành viên Chính phủ⁹. Bộ Xây

² Tờ trình số 05/TTr-BXD ngày 27/02/2024, Tờ trình số 133/TTr-CP ngày 09/4/2024.

³ Tờ trình số 23/TTr-BXD ngày 15/5/2024, Tờ trình số 31/TTr-BXD ngày 06/6/2024

⁴ Tờ trình số 24/TTr-BXD ngày 16/5/2024

⁵ Tờ trình số 25/TTr-BXD ngày 16/5/2024

⁶ Tờ trình số 21/TTr-BXD ngày 15/5/2024

⁷ Tờ trình số 22/TTr-BXD ngày 15/5/2024

⁸ Tờ trình số 30/TTr-BXD ngày 28/5/2024

⁹ Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư (Phiếu số 239/PLYK/2024 ngày dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở (Phiếu số 240/PLYK/2024 ngày 22/5/2024, Phiếu số 259/PLYK/2024 ngày 05/6/2024); dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội (Phiếu số 273/PLYK/2024 ngày 11/6/2024); dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản (Phiếu số 241/PLYK/2024 ngày 22/5/2024); dự thảo Nghị định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản về xây dựng và quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản (Phiếu số 243/PLYK/2024 ngày 23/5/2024).

dựng đã nghiên cứu, tiếp thu, giải trình ý kiến Thành viên Chính phủ đối với các dự thảo Nghị định để hoàn thiện, báo cáo Chính phủ xem xét, ban hành¹⁰; tiếp tục hoàn thiện dự thảo Thông tư quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở, dự thảo Thông tư hướng dẫn về chương trình khung đào tạo, bồi dưỡng kiến thức hành nghề môi giới bất động sản, điều hành sàn giao dịch bất động sản.

+ Đã trình và được Thủ tướng Chính phủ ban hành 01 Quyết định¹¹; ban hành theo thẩm quyền 02 Thông tư¹².

+ Đã tiếp thu ý kiến Thành viên Chính phủ và báo cáo Chính phủ đối với dự thảo Nghị định quy định cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng¹³; tiếp tục phối hợp hoàn thiện, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, ký ban hành đối với 03 Quyết định¹⁴.

+ Đang tích cực soạn thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng¹⁵; Nghị định về cây xanh và công viên công cộng đô thị (thay thế Nghị định số 64/2010/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý cây xanh đô thị)¹⁶; Nghị định thay thế Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng¹⁷.

¹⁰ Đã có Báo cáo số 163/BC-BXD ngày 13/6/2024 về việc tiếp thu, giải trình ý kiến Thành viên Chính phủ, Báo cáo số 184/BC-BXD ngày 04/7/2024 tiếp thu, giải trình ý kiến của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà và các Bộ, ngành đối với dự thảo Nghị định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản về xây dựng và quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản; Báo cáo số 165/BC-BXD ngày 13/6/2024 về việc tiếp thu, giải trình ý kiến Thành viên Chính phủ, Báo cáo số 181/BC-BXD ngày 02/7/2024 về việc tiếp thu, giải trình ý kiến của các đại biểu và ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà về dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản; Báo cáo số 182/BC-BXD ngày 02/7/2024 tiếp thu, giải trình ý kiến Thành viên Chính phủ đối với dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở; Báo cáo số 161/BC-BXD ngày 11/6/2024 về việc tiếp thu, giải trình ý kiến Thành viên Chính phủ, Báo cáo số 183/BC-BXD ngày 02/7/2024 giải trình, tiếp thu ý kiến tại cuộc họp do Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà chủ trì và ý kiến Thành viên Chính phủ đối với dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư; Báo cáo số 186/BC-BXD ngày 05/7/2024 giải trình, tiếp thu ý kiến Thành viên Chính phủ đối với dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội.

¹¹ Quyết định số 179/QĐ-TTg ngày 16/02/2024 phê duyệt Chiến lược phát triển ngành Xây dựng đến năm 2030, định hướng đến năm 2045.

¹² 02 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng: số 01/2024/TT-BXD ngày 06/5/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng trong ngành Xây dựng; số 02/2024/TT-BXD ngày 20/5/2024 hướng dẫn xác định và quản lý chi phí quy hoạch chi tiết theo quy trình rút gọn.

¹³ Báo cáo số 72/BC-BXD ngày 12/4/2024, Báo cáo bổ sung số 155/BC-BXD ngày 04/6/2024, Báo cáo rà soát số 170/BC-BXD ngày 21/6/2024.

¹⁴ (i) Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, ngập lụt theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025; (ii) Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về mức hỗ trợ xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ và tỷ lệ phân bổ vốn hỗ trợ từ ngân sách trung ương, tỷ lệ đối ứng vốn hỗ trợ từ ngân sách địa phương giai đoạn 2022-2025; (iii) Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo khu vực nông thôn giai đoạn 2021-2025.

¹⁵ Đã thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập dự thảo Nghị định (Quyết định số 181/QĐ-BXD ngày 19/3/2024). Ngày 22/5/2024, Bộ Xây dựng đã có văn bản số 2226/BXD-HĐXD lấy ý kiến các Bộ, ngành, địa phương, Hội nghề nghiệp có liên quan đối với dự thảo Nghị định; đồng thời đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ, Cổng thông tin điện tử Bộ Xây dựng để lấy ý kiến rộng rãi. Ngày 12/6/2024, Thủ tướng Chính phủ có văn bản số 410/TTg-CN về tình hình công tác đánh giá thẩm định thiết kế cơ sở các dự án ở địa phương; trong đó, yêu cầu hoàn thiện Nghị định theo quy trình rút gọn, trình Chính phủ trong tháng 7/2024. Ngày 19/6/2024, Bộ Xây dựng đã có văn bản số 3593/BXD-HĐXD gửi các Bộ, ngành, địa phương đôn đốc gửi ý kiến góp ý dự thảo Nghị định. Ngày 08/7/2024 họp Ban soạn thảo, Tổ biên tập Nghị định (lần 2).

¹⁶ Đã thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập dự thảo Nghị định (Quyết định số 487/QĐ-BXD ngày 29/5/2024).

¹⁷ Đã thành lập Ban soạn thảo và Tổ biên tập Nghị định (Quyết định số 149/QĐ-BXD ngày 05/3/2024), có văn bản đề nghị các địa phương báo cáo đánh giá, tổng kết việc thực hiện Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022.

- Ban hành và tích cực triển khai Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng năm 2024; Kế hoạch kiểm tra, theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng năm 2024; Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp năm 2024.

- Tiếp tục thực hiện việc tiếp nhận, trả lời phản ánh kiến nghị, vướng mắc của tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng tại mục Bạn đọc hỏi - Bộ Xây dựng trả lời trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ và Cổng thông tin điện tử của Bộ Xây dựng; trả lời kiến nghị của cử tri và đại biểu Quốc hội có nội dung liên quan đến các lĩnh vực quản lý nhà nước ngành Xây dựng.

2. Công tác quản lý quy hoạch, kiến trúc

- Hoàn thiện Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Bộ Xây dựng đã trình và được Hội đồng thẩm định Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn đã tổ chức họp thẩm định ngày 24/11/2023. Ngày 14/3/2024, Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà, Chủ tịch Hội đồng thẩm định đã phê duyệt Báo cáo thẩm định. Bộ Xây dựng đã tiếp thu các ý kiến của các thành viên Hội đồng thẩm định và trình Thủ tướng Chính phủ Hồ sơ Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn (Tờ trình số 20/TTr-BXD ngày 31/5/2024).

- Về công tác lập, thẩm định các quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng theo phân cấp:

+ Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt 08 nhiệm vụ¹⁸ và 12 Đồ án quy hoạch¹⁹.

+ Ban hành theo thẩm quyền 13 quyết định đối với nhiệm vụ và đồ án.

+ Ban hành 03 báo cáo thẩm định và 06 thông báo cuộc họp, hiện đang tiếp tục triển hoàn thiện chuẩn bị tổ chức họp Hội đồng thẩm định 10 nhiệm vụ và đồ án.

+ Góp ý đối với 6 Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050²⁰.

¹⁸ Các Quyết định của Thủ tướng chính phủ về: (1) Nhiệm vụ Quy hoạch chung đô thị Long Thành tỉnh Đồng Nai đến năm 2045; (2) Nhiệm vụ điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Pleiku đến năm 2045; (3) Nhiệm vụ điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu Kinh tế Đông Nam Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị đến năm 2024; (4) Nhiệm vụ Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung đô thị mới Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai đến năm 2045; (5) Nhiệm vụ điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch quốc gia Mộc Châu, tỉnh Sơn La đến năm 2045; (6) nhiệm vụ quy hoạch chung đô thị Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình đến năm 2045; (7) Nhiệm vụ Điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đến năm 2045; (8) Nhiệm vụ quy hoạch chung Đô thị Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2045.

¹⁹ Các Quyết định của Thủ tướng chính phủ: (1) Đồ án Quy hoạch chung đô thị Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang đến năm 2045, tỷ lệ 1/10.000; (2) Đồ án Quy hoạch chung Đô thị Thừa Thiên Huế đến năm 2045, tầm nhìn đến 2065; (3) Đồ án Quy hoạch chung đô thị Chũ, tỉnh Bắc Giang đến năm 2045, tỷ lệ 1/10.000; (4) Đồ án Quy hoạch chung đô thị Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đến năm 2045, tỷ lệ 1/10.000; (5) Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2035; (6) Đồ án Quy hoạch chung thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đến năm 2040; (7) Quy hoạch chung thành phố và khu kinh tế cửa khẩu Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang đến năm 2040; (8) Đồ án Quy hoạch chung đô thị mới Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa đến năm 2045; (9) Điều chỉnh Quy hoạch chung TP Nha Trang đến năm 2045; (10) Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đến năm 2040; (11) Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch Quốc gia hồ Thác Bà, tỉnh Yên Bái đến năm 2040; (12) Quy hoạch chung đô thị mới Thủy Nguyên đến năm 2045.

²⁰ Các tỉnh: Vĩnh Phúc; Kom Tum, Đồng Nai, Hưng Yên, Bắc Giang và TP Hà Nội.

+ Có ý kiến đối với 68 nhiệm vụ, đồ án quy hoạch thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực quy hoạch xây dựng được phân công tại Nghị quyết số 120/NQ-CP ngày 17/11/2017 của Chính phủ về phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu và Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 01/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường chấn chỉnh công tác quy hoạch xây dựng quản lý phát triển đô thị theo quy hoạch được duyệt.

- Phối hợp với các Bộ, ngành liên quan rà soát ban hành quy định kiểm soát quy hoạch xây dựng đối với các công trình tôn giáo, tín ngưỡng trong các khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng²¹.

- Về Quy hoạch xây dựng nông thôn và thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: chỉ đạo rà soát nâng cao chất lượng quy hoạch xây dựng nông thôn mới; tiếp tục nhiệm vụ được phân công theo dõi, đôn đốc công tác xây dựng nông thôn mới tại 02 tỉnh: Bến Tre, Trà Vinh; góp ý Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hợp nhất hướng dẫn thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu nông thôn mới/nông thôn mới nâng cao cấp xã, huyện giai đoạn 2021-2025 và hướng dẫn xem xét, đánh giá công nhận Tiêu chí 1 về quy hoạch xã nông thôn mới nâng cao; thực hiện các nhiệm vụ khác của Ban chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Về quản lý kiến trúc: Tiếp tục triển khai Định hướng phát triển kiến trúc Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 01/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường chấn chỉnh công tác quy hoạch xây dựng quản lý phát triển đô thị theo quy hoạch được duyệt; công nhận tổ chức xã hội - nghề nghiệp, cơ sở nghiên cứu, cơ sở đào tạo đủ điều kiện thực hiện sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc khi có đề nghị; thực hiện tiếp nhận hồ sơ đăng ký kiến trúc sư ASEAN của 02 Kiến trúc sư đề nghị được công nhận Kiến trúc sư ASEAN.

- Tiếp tục thực hiện dự án Hỗ trợ Kỹ thuật tăng cường năng lực quản lý phát triển đô thị ứng phó với biến đổi khí hậu thông qua xây dựng hệ thống thông tin quản lý quy hoạch và phát triển đô thị Việt Nam (UPIS).

3. Công tác quản lý phát triển đô thị

- Nghiêm túc triển khai Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Bộ Xây dựng đã ban hành văn bản đôn đốc

²¹ Công văn số 1579/BXD-QHKT ngày 01/04/2024 gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch góp ý nhiệm vụ lập Quy hoạch di tích Địa điểm về Cuộc khởi nghĩa Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Công văn số 1599/BXD-QHKT ngày 16/04/2024 gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch góp ý Nhiệm vụ lập Quy hoạch di tích quốc gia đặc biệt Thành cổ Quảng Trị và những địa điểm lưu niệm sự kiện 81 ngày đêm năm 1972, tỉnh Quảng Trị; Công văn số 1811/BXD-QHKT ngày 02/05/2023 gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch góp ý đối với Nhiệm vụ lập Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích quốc gia đặc biệt Đình So, thành phố Hà Nội; Công văn số 2133/BXD-QHKT ngày 17/05/2023 gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch góp ý Góp ý Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích quốc gia đặc biệt Chi Lăng, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

các Bộ ngành và địa phương về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW và Nghị quyết số 148/NQ-CP để tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền.

- Thực hiện công tác thẩm định công nhận phân loại đô thị theo Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 và Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022, Bộ Xây dựng đã thành lập Hội đồng thẩm định liên ngành đề án phân loại đô thị, ban hành Quy chế nội bộ tổ chức thẩm định đề án phân loại đô thị, báo cáo rà soát tiêu chí phân loại đô thị, báo cáo đánh giá trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị của khu vực dự kiến thành lập quận, phường thuộc thẩm quyền của Bộ Xây dựng. Kết quả trong 6 tháng đầu năm 2024, cả nước đã công nhận loại đô thị cho 23 đô thị bao gồm: 01 đô thị loại I (thành phố Vinh mở rộng), 02 đô thị loại II (thành phố Sông Công, thành phố Nam Định mở rộng), 20 đô thị loại V (trong đó có 04 đô thị mới loại V và 07 thị trấn loại V). Cả nước hiện có 907 đô thị, trong đó có 02 đô thị loại đặc biệt, 21 đô thị loại I, 38 đô thị loại II, 43 đô thị loại III, 97 đô thị loại IV, cụ thể:

+ Về công tác phân loại đô thị: (i) đã trình Thủ tướng Chính phủ quyết định công nhận 01 đô thị loại I (thành phố Vinh mở rộng), 02 đô thị loại II (thành phố Sông Công, thành phố Nam Định mở rộng). (ii) đang thực hiện hướng dẫn và thẩm định đánh giá tiêu chí phân loại đô thị loại I cho 02 đô thị²²; loại II cho 02 đô thị²³; loại III cho 02 đô thị²⁴; loại IV cho 09 đô thị²⁵.

+ Về khu vực dự kiến thành lập đơn vị hành chính: đã tổ chức họp và ban hành văn bản hướng dẫn cho thành phố Hà Nội về thành lập quận, phường trực thuộc; ban hành quyết định công nhận khu vực dự kiến thành lập phường thuộc thành phố Nam Định²⁶; đang thực hiện quy trình thẩm định hoặc cho ý kiến đối với báo cáo đánh giá trình độ cơ sở hạ tầng khu vực dự kiến thành lập quận An Dương và quận Hồng Bàng mở rộng thuộc thành phố Hải Phòng; báo cáo rà soát, đánh giá khu vực dự kiến thành lập phường thuộc thành phố Vinh mở rộng, thành phố Thanh Hóa mở rộng, thị xã Kinh Môn (tỉnh Hải Dương), thị xã Kỳ Anh (tỉnh Hà Tĩnh), thành phố Bắc Giang mở rộng.

- Về triển khai thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030²⁷: Bộ Xây dựng đã thành lập Tổ công tác tham gia thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính đô thị cấp huyện, cấp xã; chủ động làm việc với các Sở Xây dựng và các cơ quan liên quan của 30 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để đôn đốc

²² Thành phố Hải Phòng (khi mở rộng khu vực nội thị); thành phố Thanh Hóa mở rộng (huyện Đông Sơn).

²³ Thành phố Bắc Giang mở rộng, tỉnh Bắc Giang; thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

²⁴ Thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; đô thị Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

²⁵ Thị trấn Phong Sơn, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa; thị trấn Đô Lương, tỉnh Nghệ An; thị trấn Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế; đô thị Chũ, Bắc Giang đô thị loại IV; thị trấn Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang; thị trấn Tiên Hải mở rộng tỉnh Thái Bình; đô thị Quán Lào, Yên Định tỉnh Thanh Hóa; thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai; đô thị Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

²⁶ Quyết định số 369/QĐ-BXD ngày 03/5/2024 của Bộ Xây dựng.

²⁷ Tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: số 595/NQ-UBTVQH15 ngày 12/9/2022 về việc tiếp tục thực hiện chủ trương sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã; số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030; Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ về Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030; các Công điện của Thủ tướng Chính phủ: số 557/CD-TTg ngày 18/6/2023 và số 616/CD-TTg ngày 04/7/2023 về việc rà soát, hoàn thiện các quy định về thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030.

triển khai thực hiện các quy hoạch chung đô thị, chương trình phát triển đô thị. Đến nay, Bộ Xây dựng đã tổ chức thẩm định 03 đô thị thuộc diện sắp xếp đơn vị hành chính là thành phố Nam Định (tỉnh Nam Định), thành phố Vinh (tỉnh Nghệ An), thành phố Hải Phòng; tổ chức đoàn công tác của Ban chỉ đạo tại UBND các tỉnh: Bắc Giang, Bắc Ninh, Thái Nguyên; đã có báo cáo kết quả thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính đô thị giai đoạn 2023-2025.

Trong quá trình triển khai thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính tại các địa phương còn nhiều khó khăn vướng mắc như việc hoàn thiện các quy định về lập quy hoạch chung đô thị, chương trình phát triển đô thị và lập thẩm định, công nhận đô thị dự kiến hình thành cần có nhiều thời gian, nhiều tình huống áp dụng văn bản quy phạm pháp luật về phân loại đô thị, tiêu chuẩn đơn vị hành chính đô thị và sắp xếp đơn vị hành chính đô thị còn vướng mắc. Trước tình hình đó, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Bộ trưởng Bộ Xây dựng đã làm việc để kịp thời xác định các khó khăn, vướng mắc của các địa phương, tổng hợp báo cáo Chính phủ để báo cáo Ủy Ban Thường vụ Quốc hội²⁸ và kiến nghị Trưởng Ban Chỉ đạo sắp xếp đơn vị hành chính giai đoạn 2021-2025 về sửa đổi, bổ sung nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội liên quan đến sắp xếp đơn vị hành chính đô thị giai đoạn 2023-2025. Ngày 03/7/2024, Bộ Tư pháp đã thành lập Hội đồng thẩm định Hồ sơ dự thảo Nghị quyết, theo yêu cầu Nghị quyết sẽ được Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét và ban hành trong năm 2024.

- Tăng cường công tác kiểm tra công tác quản lý nhà nước về phát triển đô thị: đến nay đã ban hành kết luận kiểm tra năm 2023 tại Quảng Bình; đang rà soát để ban hành Kết luận kiểm tra tại Sơn La, Ninh Bình, Đắk Nông, Bạc Liêu, Cao Bằng, Cần Thơ. Đã xây dựng kế hoạch và ban hành văn bản hướng dẫn để chuẩn bị kiểm tra tại một số địa phương (Hậu Giang, Bắc Kạn, Đắk Lắk) trong năm 2024.

- Thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên, thường trực Đại diện quốc gia tại Mạng lưới đô thị thông minh ASEAN; tiếp tục xúc tiến hợp tác với các đối tác quốc tế để triển khai các định hướng phát triển đô thị bền vững, tăng trưởng xanh, ứng phó với biến đổi khí hậu; triển khai hoạt động của Hợp phần 1 Dự án “Thành lập Trung tâm hợp tác Việt Nam - Hàn Quốc về đô thị thông minh và công nghệ xây dựng”, đã thực hiện rà soát, xây dựng bộ tiêu chí đô thị thông minh và hoàn thiện lắp đặt phòng họp Đô thị thông minh.

- Tiếp tục triển khai các chương trình, đề án đã được phê duyệt: Đề án phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam giai đoạn 2018 - 2025 và định hướng đến 2030; Kế hoạch phát triển đô thị tăng trưởng xanh Việt Nam đến năm 2030; Đề án phát triển đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2030.

4. Về quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị

- Tập trung hoàn thiện một số văn bản quy phạm pháp luật: Nghiên cứu, xây dựng Báo cáo tổng kết, đề xuất nghiên cứu xây dựng Luật điều chỉnh nội dung về xây

²⁸ Tờ trình số 216/TTr-CP ngày 04/05/2024 của Chính phủ.

dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng; nghiên cứu chính sách quản lý không gian ngầm đô thị và hạ tầng kỹ thuật trong Luật điều chỉnh về Quản lý phát triển đô thị; báo cáo Đoàn giám sát Ủy ban thường vụ Quốc hội về kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về đảm bảo trật tự an toàn giao thông từ năm 2009 đến năm 2023.

- Triển khai thực hiện một số Chương trình, Đề án: Tập trung hoàn thiện Báo cáo tổng kết đánh giá Định hướng phát triển chiếu sáng đô thị Việt Nam đến năm 2025 và dự thảo Điều chỉnh Định hướng phát triển chiếu sáng đô thị Việt Nam để trình Thủ tướng Chính phủ; nghiên cứu, xây dựng Đề án Thành lập công thông tin giám sát trực tuyến về chỉ số cấp nước và chất lượng nước sạch của hệ thống cấp nước; xây dựng Chương trình và Định hướng phát triển thoát nước đô thị, khu công nghiệp và xây dựng Chương trình đầu tư, cải tạo hệ thống thoát nước và công trình xử lý nước thải các đô thị từ loại V trở lên; Triển khai nhiệm vụ Chương trình hành động về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải tại Quyết định số 876/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Xây dựng đang nghiên cứu, đề xuất chính sách ưu tiên phát triển hạ tầng giao thông đô thị cho phương tiện giao thông sử dụng điện, năng lượng xanh, giao thông phi cơ giới lồng ghép trong việc xây dựng các chính sách liên quan trong Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn và Luật Quản lý phát triển đô thị; đề xuất dừng xây dựng, lùi thời gian xây dựng đối với các đề án, chương trình và định hướng thuộc lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật²⁹.

- Triển khai thực hiện các công việc cấp bách theo chỉ đạo Thủ tướng Chính phủ:

+ Thực hiện Công điện số 19/CĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 08/3/2024 về việc tập trung ứng phó đợt xâm nhập mặn cao điểm tại Đồng bằng sông Cửu Long, Bộ Xây dựng đã có văn bản đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố vùng Đồng bằng sông Cửu Long tập trung chỉ đạo ứng phó đợt xâm nhập mặn cao điểm tại Đồng bằng sông Cửu Long.

+ Thực hiện Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 01/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hiện các biện pháp phòng, chống nắng nóng, hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn nhằm hạn chế thiệt hại đối với sản xuất kinh doanh, ảnh hưởng đến đời sống Nhân dân và Công điện số 34/CĐ-TTg ngày 08/4/2024 về việc tập trung bảo đảm cấp nước sinh hoạt cho người dân trong các đợt xâm nhập mặn cao điểm tại Đồng bằng sông Cửu Long, Bộ Xây dựng đã có văn bản gửi UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương về việc tăng cường thực hiện các biện pháp phòng, chống nắng nóng, hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn đảm bảo cấp nước sinh hoạt cho người dân.

+ Thực hiện Kết luận số 72-KL/TW của Bộ Chính trị về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, Bộ Xây dựng đã có văn bản gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư về ý kiến đối

²⁹ Ngày 07/5/2024, Văn phòng Chính phủ đã ban hành văn bản số 3084/VPCP-CN gửi Bộ Xây dựng về việc đồng ý việc đề xuất dừng xây dựng, lùi thời gian xây dựng đối với các đề án, chương trình và định hướng thuộc lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật.

với dự thảo Kế hoạch thực hiện Kết luận nêu trên.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án 1 tỷ cây xanh; hoàn thành xây dựng quy chuẩn về cây xanh, công viên; thực hiện kiểm tra công tác bảo đảm trật tự xây dựng đảm bảo an toàn giao thông tại một số địa phương; báo cáo tình hình triển khai các nhiệm vụ của Bộ Xây dựng trong công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông phục vụ hội nghị trực tuyến toàn quốc sơ kết công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện Chương trình Quốc gia bảo đảm cấp nước an toàn giai đoạn 2016-2025; Chương trình Quốc gia chống thất thoát, thất thu nước sạch đến năm 2025; Điều chỉnh Định hướng phát triển cấp nước, thoát nước đô thị và khu công nghiệp đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050; Chỉ thị số 34/CT-TTg về tăng cường công tác quản lý hoạt động sản xuất, kinh doanh nước sạch, bảo đảm cấp nước an toàn, liên tục.

- Theo dõi, kiểm tra, đánh giá, cho ý kiến đối với đồ án quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật tại 05 thành phố trực thuộc trung ương theo Luật quy hoạch đô thị. Kiểm tra, hướng dẫn rà soát những bất cập, khó khăn, vướng mắc trong công tác triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật đã được cấp có thẩm quyền ban hành liên quan đến lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật.

5. Công tác quản lý, phát triển nhà ở và thị trường bất động sản

- Phối hợp với các cơ quan trung ương trình Ban Bí thư ban hành Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 24/5/2024 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát triển nhà ở xã hội trong tình hình mới. Hiện Bộ Xây dựng đã trình Thủ tướng Chính phủ dự thảo Quyết định về kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị.

- nỗ lực triển khai Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030” đạt một số kết quả sau:

+ Tổ chức thành công Hội nghị triển khai Đề án do Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà chủ trì ngày 22/02/2024; giao chỉ tiêu nhà ở xã hội hoàn thành trong năm 2024 đối với từng địa phương và đề nghị các địa phương khẩn trương lập kế hoạch và triển khai cụ thể việc đầu tư các dự án nhà ở xã hội trên địa bàn, đảm bảo mục tiêu toàn quốc hoàn thành 130.000 căn hộ nhà ở xã hội mà Chính phủ giao.

+ Phối hợp với Văn phòng Chính phủ tổ chức Hội nghị tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy phát triển nhà ở xã hội do Thủ tướng Chính phủ chủ trì ngày 16/3/2024 và ngày 17/5/2024; họp với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an góp ý Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội, trong đó đề nghị Bộ Công an, Bộ Quốc phòng mỗi Bộ thực hiện 5.000 căn hộ nhà ở xã hội cho lực lượng vũ trang; phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ngân hàng Chính sách xã hội làm việc với UBND thành phố Hà Nội về việc thúc đẩy phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Qua tổng hợp báo cáo của các địa phương, từ năm 2021 đến nay, trên địa bàn cả nước có 503 dự án nhà ở xã hội đã được triển khai với quy mô 418.200 căn, trong đó: (i) hoàn thành: 75 dự án với quy mô 39.884 căn; (ii) khởi công xây dựng: 128 dự án với quy mô 115.379 căn; (iii) chấp thuận chủ trương đầu tư: 300 dự án với quy mô 262.937 căn.

- Về nguồn vốn hỗ trợ 120.000 tỷ đồng theo Nghị quyết số 33/NQ-CP, hiện nay ngoài 04 ngân hàng thương mại cổ phần nhà nước (BIDV, Vietinbank, Agribank, Vietcombank), có thêm Ngân hàng Tiên Phong (TPbank) và VPBank đã đăng ký tham gia chương trình với số tiền của mỗi ngân hàng là 5.000 tỷ đồng. Qua tổng hợp, đến nay mới có 32/63 UBND tỉnh gửi văn bản hoặc công bố trên cổng thông tin điện tử về danh mục dự án tham gia Chương trình với 73 dự án; trong đó một số tỉnh đã công bố nhiều dự án là Hà Nội (6 dự án), TP.HCM (6 dự án), Bắc Ninh (6 dự án), Bình Định (5 dự án)... Các ngân hàng thương mại đã giải ngân với số tiền là 1.234 tỷ đồng³⁰.

- Về giám sát của Quốc hội “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý thị trường bất động sản và phát triển nhà ở xã hội từ năm 2015 đến hết năm 2023”, ngày 27/4/2024, thay mặt Chính phủ, thừa ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Xây dựng đã ký Báo cáo số 192/BC-CP về việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý thị trường bất động sản và phát triển nhà ở xã hội từ năm 2015 đến hết năm 2023 gửi Đoàn giám sát của Quốc hội.

- Triển khai Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045, Bộ Xây dựng đã có văn bản gửi Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc xây dựng, điều chỉnh kế hoạch phát triển nhà ở năm 2024 và giai đoạn 2021-2025; đôn đốc các địa phương thực hiện Nghị định số 69/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về cải tạo xây dựng lại nhà chung cư; đang tiếp tục hoàn thiện Thông tư quy định đánh số và gắn biển số nhà.

- Tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ của Thường trực Tổ công tác theo Quyết định 1435/QĐ-TTg, ngày 11/3/2024 Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà chủ trì cuộc họp trực tuyến của Tổ công tác với các Bộ, ngành, địa phương nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện các dự án bất động sản. Tổ công tác đã tích cực làm việc với các địa phương và một số doanh nghiệp bất động sản để nghe báo cáo, nắm thông tin, tình hình và rà soát đến từng dự án bất động sản cụ thể để trao đổi, hướng dẫn, giải đáp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện dự án bất động sản. Trong 06 tháng đầu năm 2024, Tổ công tác nhận được 24 văn bản báo cáo của địa phương, doanh nghiệp và người dân liên quan đến 15 dự án bất động sản; Tổ công tác đã xem xét, xử lý theo thẩm quyền 24 văn bản; gửi 01 văn bản cho Bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị xem xét giải quyết, hướng dẫn.

³⁰ Bao gồm: 1.202 tỷ đồng cho chủ đầu tư tại 12 dự án; 32 tỷ đồng cho người mua nhà tại 5 dự án. Trong đó Agribank đã giải ngân 531 tỷ đồng, Vietinbank đã giải ngân 306 tỷ đồng, BIDV đã giải ngân 134 tỷ đồng, Vietcombank đã giải ngân 2 tỷ đồng, Tiên Phong bank đã giải ngân 170 tỷ đồng.

- Ban hành 37 văn bản hướng dẫn, giải đáp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về các nội dung: quy hoạch, nhà ở xã hội, cải tạo chung cư cũ, cấp phép xây dựng, chuyển nhượng dự án,...cho các địa phương (Tp.Hà Nội, Tp.Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Thái Nguyên, Vĩnh Long, Sơn La, Thái Bình, Bình Định,...).

- *Tình hình thị trường bất động sản 6 tháng đầu năm 2024*: để tiếp tục tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho thị trường bất động sản, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo quyết liệt các bộ, ngành, địa phương nhằm cụ thể hóa các biện pháp giải quyết, tháo gỡ khó khăn chung cho doanh nghiệp. Theo đó, thị trường bất động sản trong 06 tháng đã có phản ứng tích cực với các tín hiệu như mức độ quan tâm, tìm kiếm thông tin về bất động sản của khách hàng, nhà đầu tư tăng cao; lượng giao dịch đối với loại hình căn hộ chung cư, nhà ở riêng lẻ và đất nền có xu hướng tăng (quý sau cao hơn quý trước và cao hơn so với cùng kỳ năm 2023); nguồn cung bất động sản sau một thời gian còn hạn chế đang có dấu hiệu chuyển biến theo chiều hướng tích cực (thị trường ghi nhận sự quay trở lại của hàng loạt dự án cũ được tái khởi động, dự án mới mở bán); việc lãi suất ngân hàng được điều chỉnh giảm, các chủ đầu tư đưa ra nhiều chính sách có lợi cho người mua nhà đã gia tăng niềm tin khách hàng, thanh khoản trên thị trường. Mặc dù thị trường bất động sản đã vượt qua giai đoạn khó khăn nhất, tuy nhiên thị trường và các doanh nghiệp bất động sản vẫn đang phải tiếp tục đối diện với nhiều khó khăn, thách thức do chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố bất lợi trong và ngoài nước.

Các số liệu về thị trường bất động sản trong 6 tháng đầu năm 2024:

+ Về nguồn cung: (i) nhà ở thương mại: 18 dự án hoàn thành, 23 dự án được cấp phép mới và 984 dự án đang triển khai; (ii) dự án đầu tư xây dựng hạ tầng để chuyển nhượng quyền sử dụng đất xây dựng nhà ở: 32 dự án hoàn thành, 16 dự án được cấp phép mới và 519 dự án đang triển khai; (iii) nhà ở xã hội: 08 dự án hoàn thành.

+ Về giá giao dịch: đối với giá chào bán căn hộ chung cư bình quân toàn thị trường có xu hướng tăng từ cuối năm 2023 đến thời điểm hiện tại, đặc biệt tại các đô thị lớn như Tp Hà Nội, Tp. Hồ Chí Minh; đối với loại hình nhà ở riêng lẻ và đất nền giá giao dịch cũng có xu hướng tăng, nguyên nhân được cho là do giá chung cư tăng cao và nguồn hàng khan hiếm khiến giá bán ở phân khúc này cũng tăng mạnh.

+ Về lượng giao dịch: có khoảng trên 253.000 giao dịch thành công, bằng 110,26% so với 06 tháng cuối năm 2023. Lượng giao dịch chủ yếu tập trung vào phân khúc đất nền.

+ Về tín dụng bất động sản: theo báo cáo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, tính đến 28/02/2024 dư nợ tín dụng đối với hoạt động kinh doanh bất động sản đạt 1.113.673 tỷ đồng.

+ Về phát hành trái phiếu doanh nghiệp: khối lượng phát hành quý I/2024 giảm 36% so với cùng kỳ năm trước, đồng thời áp lực đáo hạn trái phiếu năm 2024 vẫn

còn lớn³¹. Lũy kế trong quý I có 14 đợt phát hành riêng lẻ trị giá 13.060 tỷ đồng và 2 đợt phát hành ra công chúng trị giá 2.650 tỷ đồng³².

+ Về nguồn vốn FDI: tính đến ngày 20/6/2024 lĩnh vực hoạt động kinh doanh bất động sản thu hút được số vốn đăng ký của dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài đạt 1,89 tỷ USD, đứng vị trí thứ hai trong tổng vốn đăng ký cấp mới, tăng 4,7 lần so với cùng kỳ năm 2023.

6. Công tác quản lý hoạt động đầu tư xây dựng

- Hoàn thành dự thảo Thông tư ban hành Quy trình đánh giá an toàn công trình trong quá trình khai thác sử dụng; rà soát, sửa đổi của Thông tư 06/2021/TT-BXD về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động xây dựng; nghiên cứu, xây dựng Thông tư hướng dẫn quy trình, quy định kỹ thuật kiểm kê khí nhà kính, đo đạc, báo cáo, thẩm định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính ngành xây dựng; tiếp tục hoàn thiện Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư 14/2017/TT-BXD về hướng dẫn xác định và quản lý chi phí dịch vụ công ích đô thị; Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 12/2021/TT-BXD ban hành định mức xây dựng.

- Tích cực phối hợp, hỗ trợ tháo gỡ khó khăn đối với các công trình trọng điểm và đẩy mạnh đầu tư công, Bộ Xây dựng đã thực hiện:

+ Triển khai các nhiệm vụ tại Công điện số 02/CĐ-TTg ngày 09/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc liên quan đến định mức, đơn giá xây dựng; khai thác, cung ứng vật liệu xây dựng cho các dự án, công trình giao thông trọng điểm, quan trọng quốc gia, cụ thể: (i) Ngày 29/01/2024 tổ chức Hội nghị trực tuyến giữa Bộ Xây dựng và Bộ Giao thông vận tải, tham dự có một số Bộ, ngành và 46 địa phương có triển khai có các dự án, công trình giao thông trọng điểm, quan trọng quốc gia; thành lập Tổ công tác liên Bộ nhằm triển khai đồng bộ các chỉ đạo của lãnh đạo 02 Bộ để thực hiện Công điện, kết quả làm việc của Tổ đã xác định được danh mục các định mức sửa đổi, bổ sung kèm theo tại dự thảo Thông tư sửa đổi bổ sung Thông tư số 12/2021/TT-BXD. (ii) Ban hành các văn bản gửi UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đề nghị tổ chức xác định và công bố giá xây dựng, chỉ số giá xây dựng trên địa bàn và rà soát các quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng, hợp đồng xây dựng và định mức xây dựng; tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện và đề xuất các giải pháp tháo gỡ, bảo đảm khả thi. (iii) Ban hành các văn bản hướng dẫn nguyên tắc tính toán, xác định chi phí liên quan đến cấp mỏ và khai thác vật liệu theo cơ chế đặc thù đã được Quốc hội và Chính phủ cho phép. (iv) Rà soát, tổng hợp danh mục các định mức cần sửa đổi, bổ sung theo đề nghị của các tổ chức, cá nhân, định mức đặc thù chuyên ngành và chủ đầu tư các dự án xây dựng công trình, nghiên cứu xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện trong năm 2024 và

³¹ Năm 2024, ước tính sẽ có khoảng 279.219 tỷ đồng trái phiếu đáo hạn trong đó phần lớn là trái phiếu bất động sản với 115.663 tỷ đồng, tương đương 41.4%.

³² Thông tin về phát hành trái phiếu doanh nghiệp trong quý II/2024 đang tiếp tục được cập nhật

các năm tiếp theo³³. (v) Tiếp tục rà soát cho ý kiến đối với các định mức dự toán xây dựng công trình áp dụng tại các Dự án cải tạo, nâng cấp đường sắt, cảng hàng không, đường bộ cao tốc Bắc Nam.

+ Cử thành viên tham gia giúp việc Ban chỉ đạo các công trình trọng điểm ngành Công Thương, Ban Chỉ đạo quốc gia về phát triển điện lực, dầu khí; tham gia Đoàn công tác của Tổ công tác liên ngành kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh thực hiện giải ngân vốn đầu tư công năm 2024 các dự án quan trọng quốc gia, dự án đường cao tốc, dự án trọng điểm có tác động liên vùng tại các địa phương: Đồng Nai, Bình Phước, Vĩnh Long, Cần Thơ, Đồng Tháp, Kiên Giang; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc tại các công trình trọng điểm ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; tham gia đoàn kiểm tra liên ngành về đầu tư, xây dựng, khoáng sản, môi trường đối với Dự án khai thác và tuyển quặng sắt mỏ Thạch Khê, tỉnh Hà Tĩnh.

+ Cử thành viên Hội đồng thẩm định, góp ý kiến các dự án quan trọng quốc gia, các dự án nhóm A đối với 07 dự án³⁴ và 03 kế hoạch³⁵; Hội đồng thẩm định, góp ý kiến báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án nhóm A thuộc lĩnh vực dầu khí và dự án thủy điện vừa và nhỏ của ngành Công Thương.

- Thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng kiểm tra Nhà nước các công trình xây dựng, trong 6 tháng đầu năm 2024, Hội đồng đã tổ chức kiểm tra theo kế hoạch đối với 43 công trình thuộc danh mục; kịp thời tổ chức kiểm tra điều kiện thông xe một số gói thầu thuộc Dự án cao tốc Bắc-Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020; đối với đường cao tốc đoạn Diên Châu - Bãi Vọt chủ đầu tư đã đưa vào khai thác tạm ngày 28/4/2024; chấp thuận kết quả nghiệm thu đối với Nhà máy Nhiệt điện Vân Phong 1, Tổ hợp hóa dầu Miền Nam Việt Nam; thường xuyên tổ chức kiểm tra định kỳ đối với dự án Sân bay Quốc tế Long Thành, Đường sắt đô thị thí điểm Nhổn - ga Hà Nội, Tuyến đường sắt số 1 Bến Thành - Suối Tiên. Về cơ bản, các công trình do Thủ tướng Chính phủ giao đã được Hội đồng kiểm soát chặt chẽ, có các chỉ đạo kịp thời để chủ đầu tư và các nhà thầu thực hiện tuân thủ yêu cầu thiết kế, chỉ dẫn kỹ thuật và các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật áp dụng cho dự án.

³³ Trong đó, tập trung sửa đổi, bổ sung định mức dự toán đối với các công tác xây dựng công trình công trình giao thông nhằm tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong công tác lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng các dự án, công trình giao thông trọng điểm theo đề nghị của Bộ Giao thông vận tải và một số định mức dự toán sử dụng chung cho các loại công trình xây dựng theo đề nghị của một số Bộ, ngành, địa phương. Đồng thời, tập trung vào một số định mức dự toán của 05 công tác xây dựng cần thiết rà soát điều chỉnh, bổ sung, theo đề xuất của Bộ Giao thông vận tải, để kịp thời phục vụ việc quản lý chi phí đầu tư xây dựng các dự án, công trình giao thông trọng điểm.

³⁴ Dự án thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Cảng hàng không quốc tế Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai; Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Mộc Bài; Dự án Cảng hàng không Phan Thiết, hạng mục hàng không dân dụng theo hình thức hợp đồng BOT; Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Dầu Giây - Tân Phú (Giai đoạn 1) theo phương thức đối tác công tư; Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường cao tốc Ninh Bình - Hải Phòng đoạn qua tỉnh Nam Định và Thái Bình theo phương thức đối tác công tư; Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường cao tốc Ninh Bình - Hải Phòng đoạn qua tỉnh Nam Định và Thái Bình theo phương thức đối tác công t dự án xây dựng đường Hòa Lạc - Hòa Bình và cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 6 đoạn Xuân Mai - Hòa Bình theo phương thức đối tác công tư; Dự án xây dựng đường Hòa Lạc - Hòa Bình và cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 6 đoạn Xuân Mai - Hòa Bình theo phương thức đối tác công tư.

³⁵ Kế hoạch đại cương phát triển mỏ Khánh Mỹ - Đầm Dơi, Lô 46/13; Kế hoạch thu dọn công trình dầu khí và thành viên Tổ chuyên viên giúp việc HĐTĐ (Tổ chuyên viên) tài liệu họp thẩm định "Kế hoạch thu dọn công trình dầu khí mỏ Bạch Hổ, Lô 09-1; Kế hoạch đại cương phát triển mỏ Đại Hùng, Lô 05-1a, điều chỉnh năm 2024 - Khu vực Đại Hùng Nam.

- Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về xử lý, tháo gỡ khó khăn liên quan đến quy định phòng cháy chữa cháy, Bộ Xây dựng đã triển khai:

+ Xây dựng, hoàn thành tài liệu “Hướng dẫn một số nhóm giải pháp kỹ thuật nâng cao điều kiện an toàn cháy đối với nhà hiện hữu không có khả năng áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn về an toàn cháy cho nhà và công trình”.

+ Phối hợp với Bộ Công an, Bộ Tư pháp đề xuất Chính phủ ban hành Nghị định 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy.

+ Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an hoàn chỉnh phần an toàn cháy cho nhà ở riêng lẻ (kể cả trường hợp có kết hợp kinh doanh) trong dự thảo “TCVN về Nhà ở riêng lẻ - Yêu cầu chung về thiết kế” ngay sau khi Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình. Hiện Dự thảo đang hoàn thiện gửi Bộ Khoa học và Công nghệ để công bố.

+ Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tăng cường công tác lập, quản lý quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, trật tự xây dựng và tổ chức thanh tra toàn diện đối với hoạt động quản lý xây dựng nhà ở riêng lẻ có nhiều tầng, nhiều căn hộ.

+ Góp ý dự thảo Nghị định các quy định liên quan đến phòng cháy, chữa cháy đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường.

- Tăng cường công tác quản lý hoạt động đầu tư xây dựng³⁶ và công tác quản lý quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, trật tự xây dựng³⁷ thông qua việc đẩy mạnh phổ biến, tuyên truyền quán triệt các quy định của pháp luật về xây dựng và thanh tra, kiểm tra để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Ban hành kết luận kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong lĩnh vực quản lý nhà nước về hoạt động xây dựng tại 03 địa phương Hà Nam, Nam Định và Hậu Giang³⁸.

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ xây dựng hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng, theo đó đang soát xét, sửa đổi để ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 10:2024/BXD về Xây dựng công trình đảm bảo tiếp cận sử dụng (thay thế QCVN 10:2014/BXD); chuyển sang Bộ Khoa học và Công nghệ thẩm định 20 dự thảo tiêu chuẩn và đề nghị công bố 28 tiêu chuẩn lĩnh vực kết cấu, công nghệ xây dựng, vật liệu xây dựng.

³⁶ Văn bản số 2198/BXD-HĐXD ngày 21/5/2024 về việc tăng cường công tác quản lý hoạt động đầu tư xây dựng.

³⁷ Văn bản số 909/BXD-TTr ngày 04/3/2024 về việc công tác quản lý quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, trật tự xây dựng.

³⁸ Kết luận số 372/KL-BXD ngày 23/01/2024, số 1205/KL-BXD ngày 20/3/2024, số 1410/KL-BXD ngày 29/3/2024

- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về an toàn vệ sinh lao động trong hoạt động xây dựng và Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn³⁹ và các nhiệm vụ quản lý nhà nước về giám định, giám định tư pháp xây dựng và giải quyết sự cố⁴⁰.

- Thường xuyên theo dõi tình hình công bố bộ đơn giá xây dựng, tình hình biến động giá vật liệu xây dựng và công bố giá tại các địa phương, cụ thể:

+ Về đơn giá xây dựng công trình: hầu hết các địa phương đã công bố bộ đơn giá xây dựng công trình của địa phương trên cơ sở hệ thống định mức xây dựng đã được Bộ Xây dựng ban hành. Tuy nhiên, còn 12 địa phương vẫn lưu hành bộ đơn giá xây dựng công trình trên cơ sở các định mức dự toán cũ, chưa cập nhật.

+ Về giá vật liệu: cơ bản các địa phương thực hiện việc công bố giá vật liệu theo quy định về tần suất (tháng hoặc quý), có 51 địa phương công bố theo tháng và 12 địa phương công bố theo quý.

+ Về giá nhân công, máy thi công: 55/63 địa phương (chiếm khoảng 87%) đã ban hành giá nhân công và giá ca máy thi công năm 2022, 2023, 2024; tuy nhiên, vẫn còn một số địa phương đang sử dụng đơn giá nhân công công bố năm 2021 và đang tổ chức thực hiện khảo sát xác định giá nhân công mới.

+ Về chỉ số giá xây dựng: cơ bản đúng với quy định về tần suất công bố và phù hợp, phản ánh diễn biến giá vật liệu, nhân công, máy thi công. Tuy nhiên, hiện còn 05 địa phương còn chậm thực hiện công bố chỉ số giá quý I/2024 (Hải Phòng, Bình Dương, Bình Phước, Bến Tre, Vĩnh Long).

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn theo phân cấp:

+ Về công tác thẩm định: (i) Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở tiếp nhận là 416 hồ sơ, trong đó: số lượng hoàn thành giải quyết là 164 hồ sơ; xin rút là 14 hồ sơ; từ chối tiếp nhận là 05 hồ sơ; chờ hoàn thiện bổ sung là 87 hồ sơ; đang giải quyết là 95 hồ sơ; chờ trả kết quả là 51 hồ sơ. (ii) Hồ sơ thẩm định tổng mức đầu tư, dự toán: 53 hồ sơ dự án⁴¹, trong đó: yêu cầu hoàn thiện lại 03 hồ sơ, tạm dừng 02 hồ sơ, trả 03 hồ sơ dự án không đúng thẩm quyền; ban hành 35 văn bản thông báo kết quả thẩm định, đang thẩm định 10 hồ sơ theo tiến độ.

³⁹ Đôn đốc các tổ chức hoạt động kiểm định cập nhật dữ liệu trên phần mềm CSDL về kiểm định; Tham gia Lễ phát động Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động ngành Xây dựng năm 2024 và tham gia đối thoại Hội đồng quốc gia về ATVSLĐ (26/4); Hoàn thành báo cáo thực hiện Chương trình Quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động từ 2021-2023. Xây dựng, trình Bộ ban hành Văn bản hướng dẫn các địa phương về việc đảm bảo an toàn trong thi công xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng và cấu kiện xây dựng; Báo cáo nhanh gửi Bộ trưởng về sự cố gây mất ATLĐ tại Yên Bái; Phối hợp Vụ Vật liệu xây dựng, Viện Vật liệu xây dựng, Công đoàn Xây dựng Việt Nam và Sở Xây dựng Hà Nam, Sở Xây dựng Ninh Bình kiểm tra công tác an toàn, vệ sinh lao động tại 03 công trình trên địa bàn tỉnh Hà Nam và Ninh Bình.

⁴⁰ Tham gia sửa Luật Giám định tư pháp; ban hành Danh sách rà soát tổ chức, cá nhân do các đơn vị thuộc Bộ đề xuất công nhận tổ chức GDTPXD và người GDTPXD theo vụ việc; Ban hành văn bản chỉ đạo, chấn chỉnh công tác GDTPXD đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ; Chuẩn bị nội dung phục vụ Hội nghị trực tuyến tổng kết tình hình thực hiện Luật GDTP và Đề án tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động GDTP; Kiểm tra, hướng dẫn giải quyết sự cố công trình "chung cư mini" tại ngõ 236 Hạ Đình, Thanh Xuân, HN; tổng hợp, báo cáo về tình hình giám định tư pháp xây dựng (GDTPXD) các vụ án, vụ việc năm 2023; Báo cáo định kỳ hàng tháng kết quả thực hiện theo kết luận của Ban chỉ đạo trung ương về phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

⁴¹ Trong đó 25 hồ sơ thẩm định tổng mức đầu tư, 28 hồ sơ thẩm định dự toán xây dựng công trình.

+ Về cấp giấy phép và chứng chỉ hành nghề: (i) Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng: 188 chứng chỉ năng lực cho tổ chức hạng I và cấp 4.041 chứng chỉ hành nghề cá nhân. (ii) Cấp, cấp lại chứng chỉ kiểm định viên cho 22 cá nhân, cấp Giấy chứng nhận kiểm định kiểm tra an toàn xây dựng cho 03 tổ chức.

7. Công tác quản lý vật liệu xây dựng

- Xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ Kế hoạch thực hiện “Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050”.

- Báo cáo và tham mưu Thủ tướng Chính phủ tổ chức, chủ trì “Hội nghị về tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất, tiêu thụ xi măng, sắt thép và vật liệu xây dựng” ngày 15/6/2024, theo hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến với các bộ, ngành, hội, hiệp hội, doanh nghiệp và điểm cầu tại 32 địa phương. Tại Hội nghị, Thủ tướng Chính phủ đã giao Bộ Xây dựng chủ trì, xây dựng Chỉ thị “Về một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy sản xuất, tiêu thụ xi măng, sắt thép và vật liệu xây dựng”. Hiện Bộ Xây dựng đã tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý và trình Thủ tướng Chính phủ dự thảo Chỉ thị để xem xét, phê duyệt.

- Xây dựng các báo cáo, văn bản ý kiến của Bộ Xây dựng về dự thảo Luật Địa chất và Khoáng sản gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tư pháp, Thủ tướng Chính phủ và Ủy ban Khoa học Công nghệ Môi trường của Quốc hội; báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kết quả thực hiện năm 2023 của Chương trình phát triển vật liệu xây không nung, Chỉ thị 08/CT-TTg ngày 26/3/2021 về tro xỉ thạch cao, việc xử lý kiến nghị của các Hội, Hiệp hội khối sản xuất và cung ứng vật liệu xây dựng và Đề án An ninh kinh tế trong lĩnh vực vật liệu xây dựng; xây dựng dự thảo Quyết định của Thủ tướng về Quy định sử dụng vật liệu xây không nung trong các công trình xây dựng.

- Tiếp tục rà soát, đề xuất hoàn thiện các chính sách liên quan đến lĩnh vực vật liệu xây dựng và khoáng sản làm vật liệu xây dựng gắn với giải pháp phát triển ổn định bền vững, sử dụng vật liệu thay thế, vật liệu xây dựng tiết kiệm tài nguyên khoáng sản, tiết kiệm năng lượng, thân thiện với môi trường; vật liệu cho khu vực ven biển và hải đảo.

- Tiếp tục theo dõi diễn biến thị trường vật liệu xây dựng, bảo đảm cân đối cung cầu, bình ổn thị trường, đặc biệt là các vật liệu chủ yếu; rà soát các tiêu chuẩn, quy chuẩn để bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn trong công tác quản lý nhà nước; phối hợp với các bộ chuyên ngành xây dựng văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến hàng hóa vật liệu xây dựng; hướng dẫn, tháo gỡ vướng mắc, kiến nghị của các ngành, địa phương, doanh nghiệp về khoáng sản làm vật liệu xây dựng, khoáng sản làm nguyên liệu xi măng, vật liệu xây dựng thông thường.

- Thực hiện Chiến lược phát triển vật liệu xây dựng Việt Nam thời kỳ 2021-2030, định hướng đến năm 2050; Chương trình phát triển vật liệu xây không nung tại Việt Nam đến năm 2030; Đề án An ninh kinh tế trong lĩnh vực vật liệu xây dựng; Đề án phát

triển vật liệu xây dựng phục vụ các công trình ven biển và hải đảo đến 2025; Chỉ thị 08/CT-TTg ngày 26/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh xử lý, sử dụng tro, xỉ, thạch cao của các nhà máy nhiệt điện, nhà máy hóa chất, phân bón làm nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng và trong các công trình xây dựng.

8. Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số và xây dựng Chính phủ điện tử

- Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024; tổ chức thực hiện xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2023, kết quả Bộ Xây dựng xếp hạng 7 trong số các bộ, ngành cơ quan Trung ương.

- Trình Thủ tướng Chính phủ Phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng giai đoạn 2023-2025, theo đó tiếp tục đề xuất đơn giản hóa 16/105 TTHC, thuộc 04 ngành, nghề kinh doanh, lĩnh vực quản lý, bao gồm: kinh doanh dịch vụ kiến trúc; kinh doanh bất động sản; lĩnh vực quản lý nhà ở, công sở; lĩnh vực quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị. Hiện Bộ đang tiếp tục rà soát, hoàn thiện lại Phương án để đảm bảo thống nhất, đồng bộ với Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023.

- Thực hiện phân cấp toàn bộ hoặc một phần đối với 11/43 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ về địa phương. Hiện nay Bộ đang cung cấp 35 TTHC trên tổng số 105 TTHC thuộc phạm vi quản lý ngành Xây dựng, trong đó có 29 TTHC được cung cấp dưới hình thức DVC trực tuyến toàn trình và 06 TTHC được cung cấp dưới hình thức DVC một phần.

- Hoàn thành hợp nhất Cổng DVC và Hệ thống Một cửa điện tử thành Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; thực hiện kết nối Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Xây dựng với CSDL quốc gia về dân cư, Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam (dịch vụ bưu chính công ích tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC), Hệ thống định danh và xác thực điện tử VNeID; Kết nối Kho dữ liệu giải quyết TTHC Bộ Xây dựng với Kho dữ liệu điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để làm giàu dữ liệu và tái sử dụng kết quả giải quyết TTHC nhằm phục vụ người dân, doanh nghiệp không phải khai báo lại những thông tin đã có trong CSDL giải quyết TTHC.

- Thực hiện kết nối toàn diện Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Xây dựng với Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng DVC trực tuyến một cách tự động, đồng thời đánh giá được kết quả giải quyết TTHC theo thời gian thực (Hệ thống EMC).

- Tích hợp phần mềm ký số từ xa lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Xây dựng phục vụ người dân và doanh nghiệp trong quá trình tham gia giải quyết thủ tục hành chính.

- Hoàn thành nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Xây dựng đáp ứng quy định tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về kết nối, chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Hoàn thành cập nhật, công khai đầy đủ, chính xác thông tin các TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; niêm yết công khai, đầy đủ danh mục, kèm theo thành phần hồ sơ cụ thể tại Bộ phận một cửa giúp người dân, doanh nghiệp có thể lựa chọn nhiều cách thức để thực hiện TTHC trực tuyến, trực tiếp tại Bộ phận một cửa hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích được kết nối, tích hợp trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Xây dựng.

- Ban hành danh mục 60 TTHC thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình, bao gồm: lĩnh vực quy hoạch - kiến trúc (09 TTHC: 01 cấp Bộ, 07 cấp tỉnh, 01 cấp huyện); lĩnh vực nhà ở và công sở (07 TTHC: 03 cấp Bộ, 04 cấp tỉnh); lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng (02 TTHC: 02 cấp Bộ); lĩnh vực kiểm định kỹ thuật an toàn lao động (03 TTHC: 03 cấp Bộ); lĩnh vực giám định tư pháp xây dựng (02 TTHC: 02 cấp Bộ); lĩnh vực thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (02 TTHC: 02 cấp tỉnh); lĩnh vực vật liệu xây dựng (06 TTHC: 06 cấp Bộ); lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng do Bộ KH-CN công bố (03 TTHC: 03 cấp Bộ); lĩnh vực hoạt động xây dựng (26 TTHC: 12 cấp Bộ, 14 cấp tỉnh).

- Về kết quả giải quyết thủ tục hành chính đến hết tháng 6/2024: Tổng số hồ sơ tiếp nhận là: 12.537 hồ sơ; số lượng đã giải quyết 7.434 hồ sơ đạt 59,3%; số lượng đang giải quyết 5.104 hồ sơ, tương đương 40,7%. Hiện Bộ Xây dựng đang cung cấp 35 dịch vụ công trực tuyến, trong đó 29 dịch vụ công trực tuyến toàn trình và 06 dịch vụ công trực tuyến một phần; số hồ sơ trực tuyến tiếp nhận trong kỳ đạt 87,6 %, tăng so với cùng thời điểm năm 2023.

- Phối hợp với các địa phương số hóa và cập nhật thông tin 221 đồ án Quy hoạch xây dựng, Quy hoạch đô thị lên Cổng thông tin quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị Việt Nam. Tổng số đồ án đã cập nhật lên Cổng thông tin hiện nay là 2.922 đồ án.

9. Công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

- Triển khai các đoàn thanh tra theo Kế hoạch thanh tra năm 2024; tổ chức các đoàn thanh tra đột xuất; tăng cường giám sát hoạt động đoàn thanh tra; kịp thời đôn đốc xử lý sau thanh tra và thực hiện tổng hợp bất cập của pháp luật qua thanh tra. Cụ thể trong 6 tháng đầu năm 2024, Thanh tra Bộ đã triển khai:

+ Thực hiện 01 đoàn thanh tra theo kế hoạch⁴² và 01 đoàn thanh tra đột xuất⁴³; ban hành 02 kết luận thanh tra (thành lập trong kỳ báo cáo trước).

⁴² Đoàn thanh tra về công tác quản lý hoạt động đầu tư xây dựng tại tỉnh Long An.

+ Kiến nghị xử lý về kinh tế số tiền 5,17 tỷ đồng⁴⁴; ban hành 21 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền 3,1 tỷ đồng; kiến nghị các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm đối với các tổ chức, cá nhân đã để xảy ra vi phạm, tổ chức khắc phục các vi phạm⁴⁵.

+ Ban hành 02 văn bản đôn đốc thực hiện Kết luận thanh tra; các đơn vị đã thực hiện khắc phục theo kết luận thanh tra; ban hành 02 quyết định thu hồi tiền. Theo báo cáo, các đơn vị đã thực hiện: khắc phục về kinh tế số tiền là 238,6 tỷ đồng⁴⁶; xử lý về hành chính đối với 40 tổ chức và 124 cá nhân; thực hiện 05 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền là 860 triệu đồng.

- Công tác tiếp công dân, xử lý, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo tiếp tục được Bộ Xây dựng chỉ đạo thực hiện hiệu quả, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan, từng bước giải quyết triệt để các vụ việc, tạo được sự đồng thuận của người dân góp phần tích cực đảm bảo giữ gìn an ninh, trật tự xã hội. Chất lượng công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo tiếp tục được nâng cao, tập trung rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài. Thực hiện lịch tiếp công dân năm 2024, Bộ trưởng, Lãnh đạo Bộ và Thanh tra Bộ đã thực hiện công tác tiếp công dân theo quy định, trong đó đã tiếp 78 lượt công dân, có 02 đoàn đông người⁴⁷; tiếp nhận và xử lý 519 lượt đơn, gồm: 16 đơn tương đương với 5 vụ việc thuộc thẩm quyền (đã giải quyết xong 02 vụ việc, 03 vụ việc đang trong quá trình giải quyết); ban hành 113 văn bản chuyển đơn, 23 văn bản hướng dẫn và xếp lưu 367 lượt đơn.

- Ban Cán sự đảng, Bộ trưởng Bộ Xây dựng đã ban hành và chỉ đạo triển khai

⁴³ Thanh tra đột xuất việc thực hiện công vụ trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp tại 07 đơn vị thuộc Bộ Xây dựng.

⁴⁴ Trong đó: yêu cầu giảm trừ khi thanh quyết toán dự án 671,4 triệu đồng; thu hồi, nộp về tài khoản tạm giữ của Thanh tra Bộ 1,9 tỷ đồng; xử lý khác 2,5 tỷ đồng (đây là số tiền yêu cầu giảm trừ giá trị hợp đồng thi công xây dựng do tính toán sai tăng khối lượng so với hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công).

⁴⁵ Một số vi phạm chính như: (i) Về công tác quy hoạch xây dựng: Chưa quan tâm bố trí kế hoạch vốn hàng năm cho công tác lập, thẩm định, phê duyệt, công bố công khai, cấm mốc đồ án quy hoạch xây dựng; công tác lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch xây dựng chậm, không đúng thời gian theo quy định, không điều tra khảo sát bổ sung, thiếu tài liệu khảo sát, thuyết minh nhiệm vụ, đồ án thiếu nội dung, thiếu thiết kế đô thị; điều chỉnh quy hoạch xây dựng thiếu thuyết minh cơ sở, điều kiện điều chỉnh; việc lấy ý kiến cơ quan, tổ chức, cá nhân, công đồng dân cư trong quá trình lập đồ án nhưng còn sơ sài. (ii) Về lĩnh vực đầu tư xây dựng: tính sai khối lượng thiết kế, áp sai định mức đơn giá, đưa ra biện pháp thi công chưa phù hợp, áp sai giá vật liệu trong công tác lập dự toán làm tăng giá gói thầu được duyệt ở giai đoạn thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, lập dự toán giá gói thầu; lựa chọn nhà thầu không đáp ứng yêu cầu của hồ sơ mời thầu; nghiệm thu, thanh toán, quyết toán sai tăng về khối lượng; hồ sơ quản lý chất lượng công trình còn thiếu nhiều nội dung, chưa đúng theo quy định; nhiều dự án chậm tiến độ so với thời gian thực hiện đã được UBND cấp tỉnh phê duyệt. (iii) Kinh doanh bất động sản bất động sản khi chưa đủ điều kiện theo quy định; hợp đồng mua bán, chuyển nhượng, cho thuê mua bất động sản không đầy đủ thông tin theo quy định; không công khai, công khai không đầy đủ thông tin về bất động sản đưa vào kinh doanh; đầu tư xây dựng dự án chậm tiến độ, bàn giao nhà ở đưa vào sử dụng khi chưa được nghiệm thu theo quy định...(iv) Về lĩnh vực nhà ở: chưa xây dựng kế hoạch vốn hàng năm cho xây dựng phát triển nhà ở xã hội; quyết định phê duyệt điều chỉnh đồ án quy hoạch phân khu đô thị; một số đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 chưa xác định rõ, xác định thiếu diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội; không công khai hoặc công khai không đúng, không đầy đủ thông tin về dự án theo quy định; tỷ lệ diện tích để đầu tư xây dựng công trình kinh doanh thương mại tại dự án nhà ở xã hội vượt 20%; không báo cáo hoặc báo cáo không đầy đủ tình hình triển khai, kết quả thực hiện dự án theo định kỳ...

⁴⁶ Trong đó: thực hiện phê duyệt điều chỉnh giảm dự toán số tiền 237,6 tỷ đồng; giảm trừ khi thanh, quyết toán số tiền 468 triệu đồng; thu về tài khoản tạm giữ của Thanh tra Bộ số tiền 141,9 triệu đồng; khắc phục xử lý đối với kinh phí bảo trì và chuyển trả kinh phí bảo trì theo quy định số tiền 398,3 triệu đồng.

⁴⁷ Liên quan đến Dự án Sentosa Villa tại phường Mũi Né, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận và Dự án Khu Trung tâm thương mại và căn hộ cao cấp Asiana Riverside Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

thực hiện 05 quyết định, kế hoạch công tác năm 2024 về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực⁴⁸; ban hành kết luận xác minh tài sản, thu nhập đợt 2 năm 2023 và triển khai kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2024; xây dựng các báo cáo về tình hình, kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; báo cáo công tác phòng, chống tội phạm; báo cáo chuẩn bị Phiên họp thứ 26 của Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

10. Công tác sắp xếp lại doanh nghiệp và đơn vị sự nghiệp

10.1. Về công tác sắp xếp lại doanh nghiệp

- Thực hiện Kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước do Bộ Xây dựng làm đại diện chủ sở hữu giai đoạn 2022 - 2025, trong 6 tháng đầu năm 2024 đã thực hiện:

+ Điều chỉnh kế hoạch và tích cực triển khai công tác thoái vốn tại Tổng công ty VIGLACERA.

+ Phê duyệt Đề án tái cơ cấu và Kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm của Tổng công ty VICEM; tổ chức triển khai thực hiện Đề án cơ cấu lại Tổng công ty HUD, LILAMA, COMA. Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Tổng công ty HUD, VICEM.

+ Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Tổng công ty VIGLACERA, HANCORP, LILAMA, COMA.

+ Tiếp tục tập trung rà soát, thực hiện phương án sắp xếp các cơ sở nhà, đất của các doanh nghiệp; xử lý các vướng mắc để thực hiện quyết toán vốn nhà nước bàn giao sang công ty cổ phần các Tổng công ty: Sông Đà, FICO, COMA, LILAMA.

- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp thuộc Bộ: do tình hình thị trường bất động sản, vật liệu xây dựng vẫn rất khó khăn; giá vật liệu, nhiên liệu biến động tăng, tỷ giá ngoại tệ tăng cao, cạnh tranh gay gắt giữa các doanh nghiệp đã ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả hoạt động của các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây dựng, nhất là vật liệu xây dựng, sản xuất cầm chừng, kinh doanh thua lỗ, nhiều chỉ tiêu không đạt kế hoạch được giao. Cụ thể:

+ Tổng giá trị sản xuất kinh doanh ước đạt 25.935,38 tỷ đồng, bằng 94% so cùng kỳ và bằng 45% so kế hoạch năm 2024.

+ Doanh thu ước đạt 24.947,16 tỷ đồng, bằng 94% so cùng kỳ và bằng 47% kế hoạch năm 2024.

⁴⁸ Gồm: (1) Quyết định số 55/QĐ-BXD ngày 23/01/2024 về việc ban hành kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2024 của Bộ Xây dựng; (2) Quyết định số 92/QĐ-BXD ngày 31/01/2024 về việc Ban hành Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống khủng bố năm 2024 của Bộ Xây dựng; (3) Quyết định số 154/QĐ-BXD ngày 07/3/2024 về việc ban hành kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024; (4) Quyết định số 359/BXD-TTr ngày 26/4/2024 ban hành Kế hoạch Phòng, chống tội phạm năm 2024 của Bộ Xây dựng; (5) Kế hoạch số 55-KH/BCSD ngày 29/03/2024 của Ban Cán sự Đảng Bộ Xây dựng thực hiện thông báo Kết luận kiểm tra công tác thể chế hóa chủ trương, chính sách của Đảng về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thành pháp luật của nhà nước.

+ Lợi nhuận trước thuế không đạt kế hoạch 6 tháng đầu năm 2024⁴⁹.

10.2. Về sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp

Nghiêm túc thực hiện Kế hoạch tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ theo Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 25/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ, theo đó đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Xây dựng còn 15 đơn vị và thực hiện tổ chức lại 21 đơn vị⁵⁰. Bộ Xây dựng đã thực hiện ký biên bản bàn giao nguyên trạng 10 đơn vị về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; bàn giao 10 đơn vị về Ủy ban nhân dân một số tỉnh, thành phố.

11. Một số lĩnh vực công tác khác

11.1. Về phát triển nguồn nhân lực và khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo

- Tiếp tục thực hiện Chiến lược phát triển nguồn nhân lực ngành Xây dựng giai đoạn 2022-2030. Ban hành Kế hoạch xây dựng, phê duyệt Đề án vị trí việc làm đối với các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Xây dựng⁵¹; thực hiện phê duyệt vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức đối với cơ quan, tổ chức hành chính trực thuộc Bộ, phê duyệt danh mục vị trí việc làm và cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ. Hoàn thành giao biên chế công chức năm 2024 đối với các cơ quan, tổ chức hành chính; giao số lượng người làm việc và lao động hợp đồng năm 2024 đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên, đảm bảo số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước giảm so với số lượng được giao năm 2023.

- Tổ chức triển khai Chiến lược phát triển Khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo ngành xây dựng đến năm 2030, theo đó các định hướng và nội dung trong Chiến lược được lồng ghép vào việc xây dựng kế hoạch khoa học và công nghệ hàng năm của Bộ Xây dựng, chia thành 03 nhóm nhiệm vụ: (1) các nhiệm vụ phục vụ công tác xây dựng văn bản pháp luật, cơ chế chính sách; (2) các nhiệm vụ giải quyết các vấn đề phát sinh từ thực tiễn; (3) các nhiệm vụ xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và tiêu chuẩn quốc gia.

- Tổ chức các hoạt động tập huấn, truyền thông nâng cao nhận thức về công tác bảo vệ môi trường ngành Xây dựng, thực hiện truyền thông nhân Ngày môi trường thế giới 05/6; tổ chức chương trình, hội thảo tập huấn phổ biến văn bản pháp luật, quy định kỹ thuật về bảo vệ môi trường ngành Xây dựng.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch hành động ngành Xây dựng ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2022-2030, tầm nhìn đến năm 2050; tiếp tục triển khai nhiệm

⁴⁹ Kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2024 của 06 doanh nghiệp do Bộ Xây dựng nắm giữ 100% vốn điều lệ/nắm giữ cổ phần chi phối như sau: Tổng công ty COMA: lỗ 2,6 tỷ đồng; Tổng công ty VICEM: lỗ 863 tỷ đồng; Tổng công ty VIGLACERA: lãi 575 tỷ đồng; Tổng công ty HANCORP: lãi 20,1 tỷ đồng; Tổng công ty LILAMA: lãi 38,2 tỷ đồng; Tổng công ty HUD: lãi 205 tỷ đồng.

⁵⁰ Chuyển 15 đơn vị giáo dục nghề nghiệp về Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội và UBND tỉnh nơi đơn vị trú đóng; chuyển 05 đơn vị y tế về UBND tỉnh nơi đơn vị trú đóng; sáp nhập Viện Quy hoạch xây dựng miền Nam vào Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia.

⁵¹ Quyết định số 48/QĐ-BXD ngày 19/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

vụ được giao trong Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030.

11.2. Về hợp tác quốc tế

- Thực hiện tốt nhiệm vụ Thủ tướng Chính phủ giao Bộ trưởng Bộ Xây dựng là Chủ tịch Phân ban Việt Nam trong UBLCP với các nước Cuba và An-giê-ri. Thường xuyên làm việc với các Bộ, ngành, doanh nghiệp và Đại sứ quán các nước tại Việt Nam để cập nhật và đôn đốc tình hình thực hiện nội dung đã cam kết, tìm giải pháp tháo gỡ khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện và thống nhất nội dung hợp tác mới, thúc đẩy quan hệ hợp tác toàn diện giữa Việt Nam và các nước. Đã phối hợp với đối tác Cuba tổ chức thành công Kỳ họp lần thứ 41 UBLCP Việt Nam - Cuba tại thủ đô Havana, Cuba vào tháng 4/2024 với sự tham dự của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang.

- Đã có báo cáo gửi Ủy ban đối ngoại của Quốc hội khóa XV về việc giám sát chuyên đề “Việc thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững của Việt Nam theo Chương trình nghị sự 2030 của Liên Hợp Quốc vì sự phát triển bền vững” đối với các mục tiêu Bộ Xây dựng được phân công chủ trì.

- Đẩy mạnh hợp tác quốc tế song phương và đa phương, tăng cường trao đổi thông tin, kinh nghiệm phục vụ việc xây dựng và hoàn thiện cơ chế chính sách, công cụ quản lý nhà nước ngành Xây dựng, nâng cao năng lực, tiếp cận công nghệ mới, huy động nguồn lực nước ngoài nhằm triển khai và thực hiện các chương trình, dự án ưu tiên của Bộ, góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị của Chính phủ giao. Thực hiện tiếp và làm việc trên 80 đoàn khách quốc tế; tổ chức 02 đoàn lãnh đạo Bộ đi công tác nước ngoài; đã cho phép tổ chức 12 hội nghị, hội thảo quốc tế.

- Phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành liên quan tăng cường nghiên cứu, thu thập thông tin, tận dụng các diễn đàn, hội nghị để tiếp cận các nhà tài trợ và vận động các dự án viện trợ ODA không hoàn lại theo hướng tận dụng các ưu tiên hỗ trợ của Chính phủ nước ngoài và phù hợp với yêu cầu phát triển của ngành, bao gồm các dự án trong lĩnh vực quy hoạch, quản lý phát triển đô thị, phát triển nhà ở, hạ tầng kỹ thuật đô thị (cấp thoát nước, xử lý rác thải, nước thải, môi trường,...).

- Tham gia hiệu quả vào các hoạt động hội nhập kinh tế quốc tế theo chỉ đạo của Chính phủ tại WTO, APEC, CPTPP, EVFTA, RCEP, hợp tác trong khối ASEAN và với các đối tác ngoài khối.

11.3. Về công tác thông tin, truyền thông

- Thực hiện nghiêm quy chế người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí; tổ chức họp báo thường kỳ hàng quý, chủ động cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác về các hoạt động của Ngành và những vấn đề dư luận quan tâm.

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật và hoạt động của ngành Xây dựng thông qua các kênh báo chí, website, hội nghị, hội thảo...

11.4. Về quản lý các dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách nhà nước và dự án ODA

- Tăng cường chỉ đạo, đôn đốc các Chủ đầu tư thực hiện nghiêm quy định pháp luật về đầu tư công; nâng cao chất lượng xây dựng kế hoạch; khẩn trương, quyết liệt, hiệu quả trong công tác chuẩn bị đầu tư; tập trung tháo gỡ vướng mắc, tăng cường hiệu quả tổ chức thực hiện, phấn đấu giải ngân 100% kế hoạch vốn năm 2024 được giao là 563,36 tỷ đồng, trong đó: (i) kế hoạch năm 2024: 309,17 tỷ đồng; (ii) kế hoạch năm 2023 kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2024: 254,19 tỷ đồng. Tình hình thực hiện cụ thể:

+ Đã hoàn thành 100% phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2024 đến các đơn vị chủ đầu tư theo quy định⁵².

+ Giá trị khối lượng thực hiện 6 tháng đầu năm 2024 là 205,49 tỷ đồng, đạt 36,5% kế hoạch.

+ Giá trị giải ngân 6 tháng đầu năm 2024: 195,09 tỷ đồng, đạt 34,63% kế hoạch, trong đó: (i) giải ngân kế hoạch vốn năm 2024 là 100,23 tỷ đồng/309,17 tỷ đồng, đạt 32,42% kế hoạch; (ii) giải ngân kế hoạch vốn năm 2023 kéo dài sang năm 2024 là 94,87 tỷ đồng/254,19 tỷ đồng, đạt 37,32%.

- Tập trung chỉ đạo các đơn vị liên quan giải quyết một số công việc tồn đọng để thanh quyết toán dự án hoàn thành Nhà Quốc hội Lào theo quy định pháp luật.

- Tiếp tục quản lý thực hiện và điều phối 06 chương trình, dự án ODA với tổng vốn đối ứng là 15.123 triệu đồng. Về cơ bản các dự án đều được thực hiện theo đúng mục tiêu và đạt được các kết quả theo dự kiến.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Ngay từ đầu năm 2024, dưới sự chỉ đạo quyết liệt của Ban cán sự đảng, Lãnh đạo Bộ Xây dựng với nhiều cách làm sáng tạo, chỉ rõ các mục tiêu, công việc ưu tiên, trọng tâm, trọng điểm, các đơn vị trong Bộ chủ động xây dựng kế hoạch năm và tích cực triển khai, theo đó đã đạt nhiều kết quả: (1) tăng trưởng ngành Xây dựng đạt 7,34%, cao nhất so với cùng kỳ từ năm 2020 đến nay, là động lực dẫn dắt cho tăng trưởng GDP chung của nền kinh tế; các chỉ tiêu khác đều đạt kế hoạch đề ra. (2) Công tác hoàn thiện thể chế được quan tâm đặc biệt, là điểm sáng, thể hiện sự quyết tâm, đúng đắn trong chỉ đạo, điều hành của Bộ Xây dựng, trong đó nổi bật là đã được Quốc hội cho ý kiến đối với Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2025 đối với 02 Luật Cấp, thoát nước và Luật Quản lý phát triển đô thị; thông qua Luật Kinh doanh bất động sản và Luật Nhà ở có hiệu lực sớm từ 01/8/2024; trình Chính phủ 05 Nghị định, 01 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản...(3)

⁵² Các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Xây dựng giao chi tiết kế hoạch đầu tư vốn NSTW năm 2024: số 1434/QĐ-BXD ngày 29/12/2023 (đợt 1): 241,84 tỷ đồng; số 153/QĐ-BXD ngày 06/3/2024 (đợt 2): 19 tỷ đồng; số 435/QĐ-BXD ngày 14/5/2024 (đợt 3): 20 tỷ đồng; số 491/QĐ-BXD ngày 30/5/2024 (đợt 4): 28,33 tỷ đồng.

Tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ nhiều giải pháp quyết liệt, hiệu quả để giải quyết khó khăn, vướng mắc cho thị trường bất động sản, doanh nghiệp, nhờ đó thị trường bất động sản đã có những chuyển biến tích cực, vượt qua giai đoạn khó khăn nhất. (4) Đề xuất nhiều giải pháp để nỗ lực đẩy mạnh Đề án đầu tư ít nhất 01 triệu căn nhà ở xã hội đến năm 2030, trong đó đã tham mưu Lãnh đạo Chính phủ tổ chức nhiều hội nghị, cuộc họp để chỉ đạo triển khai, giải quyết khó khăn vướng mắc, giao chỉ tiêu cho từng địa phương thực hiện. (5) Tích cực phối hợp với các bộ, ngành để tháo gỡ khó khăn cho công trình trọng điểm quốc gia, tình trạng thiếu hụt vật liệu xây dựng, kiểm soát chất lượng công trình xây dựng, xử lý các vấn đề về phòng cháy chữa cháy. (6) Tập trung triển khai Nghị quyết số 06-NQ/TW, theo đó đẩy nhanh công tác thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch, tổ chức thẩm định phân loại đô thị và sắp xếp các đơn vị hành chính, tăng cường quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị.

Tuy nhiên, ngành Xây dựng còn đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức từ nền kinh tế thế giới, kinh tế trong nước nói chung và các vấn đề nội tại của ngành nói riêng. Mặc dù tăng trưởng ngành trong 6 tháng đầu năm là động lực chính cho tăng trưởng chung của nền kinh tế nhưng phụ thuộc nhiều vào sự phục hồi của thị trường bất động sản, tiến độ tháo gỡ vướng mắc, triển khai các dự án đầu tư công⁵³; việc đưa Luật Kinh doanh bất động sản, Luật Nhà ở có hiệu lực sớm từ 01/8/2024 tạo áp lực cao trong việc hoàn thành các văn bản hướng dẫn chi tiết đảm bảo chất lượng, tiến độ theo yêu cầu. Hệ thống định mức, đơn giá, tiêu chuẩn, quy chuẩn còn chậm hoàn thiện, chưa theo kịp sự phát triển của khoa học công nghệ và yêu cầu thực tiễn; thị trường bất động sản tuy đã có nhiều tín hiệu tích cực nhưng vẫn còn nhiều hạn chế, vướng mắc; khó hoàn thành chỉ tiêu 130.000 căn nhà ở xã hội trong năm 2024; tình trạng vi phạm trật tự xây dựng vẫn diễn ra phổ biến; hoạt động của các doanh nghiệp gặp rất nhiều khó khăn, nhất là doanh nghiệp vật liệu xây dựng và bất động sản vẫn tiếp tục đối mặt tình trạng thiếu hụt dòng tiền, thua lỗ...

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM

I. DỰ KIẾN MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2024

- Tỷ lệ đô thị hóa trên 43,7%.
- Diện tích nhà ở bình quân: 26,5 m² sàn/người.
- Tỷ lệ người dân đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung: 93 %.
- Tỷ lệ thoát, thất thu nước sạch: 16%.
- Tỷ lệ tổng lượng nước thải được thu gom: 18%.

⁵³ Theo thống kê của Tổng cục Thống kê, có 30,7% doanh nghiệp xây dựng đánh giá quý II khó khăn hơn quý I, 46,9% doanh nghiệp không có hợp đồng xây dựng mới trong quý II.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Xây dựng, hoàn thiện thể chế pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật

- Đẩy mạnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2024, Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và các đề án của Bộ Xây dựng năm 2024 theo đúng tiến độ yêu cầu, trong đó ưu tiên hoàn thiện Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn theo ý kiến của Quốc hội; soạn thảo Luật Quản lý phát triển đô thị, dự án Luật Cấp, thoát nước bảo đảm tiến độ theo Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2025; hoàn thiện, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành và ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở năm 2023, Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023, bảo đảm chất lượng, tiến độ, có hiệu lực đồng thời với Luật; hoàn thiện hồ sơ Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn 2050 để Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt.

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật đáp ứng các mục tiêu: (i) cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo thuận lợi, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển; (ii) giải quyết các vấn đề bất cập trên thực tiễn; (iii) bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.

- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, phổ biến giáo dục pháp luật, theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo kế hoạch đề ra.

2. Công tác quản lý quy hoạch, kiến trúc

- Tổ chức thẩm định 03 nhiệm vụ, đề án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền; tổ chức thẩm định để Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch xây dựng khi có yêu cầu; cho ý kiến về đề án đối với các đề án quy hoạch chung đô thị từ loại IV trở lên và các quy hoạch xây dựng các khu chức năng khác theo quy định; thực hiện nhiệm vụ của Cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định Quy hoạch hệ thống đô thị nông thôn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Chỉ đạo đôn đốc việc thực hiện các đề án quy hoạch theo phân cấp đảm bảo tiến độ được phê duyệt; đôn đốc các địa phương triển khai thực hiện các quy hoạch chung xây dựng đô thị, các quy hoạch xây dựng các khu chức năng và công khai quy hoạch trên trang thông tin điện tử; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy hoạch tại các địa phương và phổ biến, hướng dẫn các văn bản pháp luật về quy hoạch xây dựng, quản lý kiến trúc.

- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực quy hoạch xây dựng được Bộ Xây dựng phân công theo Nghị quyết số 120/NQ-CP ngày 17/11/2017 của Chính phủ về phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu, Kế hoạch tổng thể thực hiện Nghị quyết 120/NQ-CP ban hành theo Quyết định số 417/QĐ-TTg ngày 13/4/2019 và Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 01/3/2019 của Thủ

tướng Chính phủ về việc tăng cường chấn chỉnh công tác quy hoạch xây dựng quản lý phát triển đô thị theo quy hoạch được duyệt.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả Luật Kiến trúc; Định hướng kiến trúc Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tiếp tục triển khai các hoạt động của Ủy ban giám sát của Việt Nam để thực hiện thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau về dịch vụ kiến trúc trong ASEAN theo chức năng, nhiệm vụ.

- Tiếp tục triển khai thực hiện dự án Hỗ trợ Kỹ thuật tăng cường năng lực quản lý Phát triển đô thị ứng phó với biến đổi khí hậu thông qua xây dựng hệ thống thông tin quản lý quy hoạch và phát triển đô thị Việt Nam (UPIS).

- Tham gia các hoạt động theo chương trình của Ủy ban điều phối các dịch vụ ASEAN và Hội đồng Kiến trúc sư ASEAN; tiếp tục thông báo để triển khai công tác đăng ký, cấp chứng chỉ kiến trúc sư ASEAN; công nhận tổ chức xã hội - nghề nghiệp, cơ sở nghiên cứu, cơ sở đào tạo đủ điều kiện thực hiện sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc khi có đề nghị.

3. Công tác quản lý phát triển đô thị

- Tổ chức thực hiện hiệu quả các kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 148/NQ-CP ngày 11/11/2022 của Chính phủ và Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về Quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Nghiên cứu, tổ chức xây dựng Chương trình quốc gia về cải tạo, chỉnh trang, tái thiết đô thị và phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật đô thị giai đoạn 2026-2030.

- Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trong năm 2024. Xây dựng Kế hoạch thực hiện Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (theo quy định Luật Quy hoạch) và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Nghiên cứu, xây dựng Kế hoạch thực hiện phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2024-2030 thay thế Quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 24/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021-2030; Chương trình quốc gia về cải tạo, chỉnh trang, tái thiết đô thị và phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật đô thị giai đoạn 2026-2030.

- Triển khai Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện công tác quản lý nhà nước về phát triển đô thị năm 2024. Tiếp tục triển khai Đề án phát triển đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, Kế hoạch phát triển đô thị tăng trưởng xanh Việt Nam đến năm 2030, Đề án phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam giai đoạn 2018-2025 và định hướng đến 2030, Kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021-2030.

- Thực hiện nhiệm vụ cơ quan thường trực ASCN. Tiếp tục triển khai thực hiện các dự án ODA. Mở rộng hợp tác với các đối tác truyền thống và nghiên cứu khả

năng hợp tác với các tổ chức quốc tế, các đại sứ quán, NGOs theo các lĩnh vực ưu tiên của Bộ và của Cục; Đẩy mạnh công tác hỗ trợ các đô thị trong việc hợp tác với các đối tác nước ngoài về lĩnh vực phát triển đô thị. Chuẩn bị nội dung làm việc, tổ chức tiếp đón đoàn vào: Đại sứ quán Áo, Bộ Tài nguyên Hàn Quốc,... và phối hợp với Tổ chức phát triển Đức (GIZ), Hàn Quốc tổ chức đoàn công tác đi trao đổi, học tập kinh nghiệm tại nước ngoài.

4. Công tác quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị

- Tập trung hoàn thiện Chính sách Quản lý không gian ngầm đô thị và Chính sách quản lý hạ tầng kỹ thuật trong Luật Quản lý phát triển đô thị; Nghị định về cây xanh và công viên công cộng đô thị; xây dựng báo cáo, nghiên cứu rà soát, đề xuất xây dựng Luật Quản lý, sử dụng nghĩa trang.

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện các Đề án: Thành lập Công thông tin giám sát trực tuyến về chỉ số cấp nước và chất lượng nước sạch của hệ thống cấp nước và Điều chỉnh Định hướng phát triển chiếu sáng đô thị Việt Nam đến năm 2035.

- Theo dõi, kiểm tra, đánh giá, cho ý kiến đối với đề án quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật tại 05 thành phố trực thuộc Trung ương theo Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; Kiểm tra, hướng dẫn, rà soát những bất cập, khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật đã được cấp có thẩm quyền ban hành liên quan đến lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình quốc gia bảo đảm cấp nước an toàn và chống thất thoát, thất thu nước sạch giai đoạn 2021-2025; định hướng phát triển cấp, thoát nước đô thị và khu công nghiệp đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 876/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chương trình hành động về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành Giao thông vận tải; thực hiện nghiêm Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 28/8/2020 về tăng cường công tác quản lý hoạt động sản xuất, kinh doanh nước sạch, bảo đảm cấp nước an toàn.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án 1 tỷ cây xanh. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 48/NQ-CP năm 2022 về tăng cường biện pháp bảo đảm TTATGT và chống ùn tắc giao thông, thực hiện kiểm tra công tác bảo đảm trật tự xây dựng đảm bảo an toàn giao thông tại một số địa phương. Báo cáo tình hình triển khai các nhiệm vụ của Bộ xây dựng trong công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông phục vụ hội nghị trực tuyến toàn quốc tổng kết công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông năm 2024. Thực hiện nhiệm vụ phân giới cắm mốc theo phân công của Chính phủ.

5. Về quản lý phát triển nhà ở và thị trường bất động sản

- Tập trung triển khai theo dõi việc thi hành các Nghị định, Quyết định, Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở 2023 và Luật Kinh doanh bất động sản 2023 sau khi được ban hành.

- Hoàn thiện để Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện

Chi thị số 34-CT/TW ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát triển nhà ở xã hội trong tình hình mới và tổ chức thực hiện kế hoạch.

- Triển khai các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: về hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, ngập lụt theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025; về mức hỗ trợ xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ và tỷ lệ phân bổ vốn hỗ trợ từ ngân sách trung ương, tỷ lệ đối ứng vốn hỗ trợ từ ngân sách địa phương giai đoạn 2022-2025; về hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo khu vực nông thôn giai đoạn 2021-2025 sau khi được phê duyệt.

- Tiếp tục triển khai một số nhiệm vụ thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 và Nghị quyết số 33/NQ-CP ngày 11/3/2023 của Chính phủ. Tập trung đôn đốc các địa phương triển khai Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030”.

- Thực hiện các nhiệm vụ của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát, đôn đốc, hướng dẫn tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện dự án bất động sản cho các địa phương, doanh nghiệp.

- Đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, cân đối lại cung cầu, cơ cấu sản phẩm thị trường bất động sản, tăng nguồn cung, nhất là nguồn cung nhà ở xã hội, nhà ở cho người có thu nhập trung bình, thu nhập thấp. Thường xuyên theo sát diễn biến tình hình thị trường bất động sản, tăng cường công tác thông tin dự báo, kịp thời có giải pháp ứng phó khi thị trường có biến động bất thường, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh.

6. Về công tác quản lý các hoạt động đầu tư xây dựng

- Tiếp tục hoàn thiện đề Chính phủ ban hành Nghị định quy định cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng; Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

- Tiếp tục tổ chức hướng dẫn, kiểm tra các địa phương về việc thực hiện pháp luật trong quản lý nhà nước về hoạt động xây dựng, chi phí đầu tư xây dựng, hợp đồng xây dựng theo kế hoạch; hướng dẫn các Bộ, ngành, địa phương các giải pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quản lý, đề xuất sửa đổi, bổ sung ban hành các quy định của pháp luật⁵⁴; tiếp tục rà soát, đánh giá các quy định về quản lý định mức, đơn giá và phương pháp xác định, định giá các dịch vụ công ích đô thị thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng, đề xuất giải pháp thực hiện.

- Thực hiện kiểm tra theo kế hoạch đối với công trình do Hội đồng Kiểm tra nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng; kiểm tra an toàn hồ đập theo kế hoạch; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát chất lượng công trình xây dựng; tổ chức kiểm tra sự tuân thủ các quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động

⁵⁴ Khó khăn vướng mắc triển khai về thuế giá trị gia tăng khi trong quản lý chi phí, hợp đồng xây dựng theo Nghị định số 15/2022/NĐ-CP.

trong thi công xây dựng công trình.

- Thực hiện đơn đốc việc công bố giá vật liệu xây dựng, đơn giá nhân công, giá ca máy và thiết bị thi công, chỉ số giá xây dựng phục vụ công tác quản lý chi phí đầu tư xây dựng, hợp đồng xây dựng theo đúng quy định của pháp luật; đơn đốc các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, UBND các địa phương về việc rà soát các quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng và định mức xây dựng. Xác định danh mục, kế hoạch và tổ chức thực hiện việc rà soát, điều chỉnh, bổ sung các định mức xây dựng áp dụng cho các công trình giao thông trọng điểm.

- Tổ chức tập huấn, phổ biến pháp luật về hoạt động xây dựng, quản lý chi phí đầu tư xây dựng, hợp đồng xây dựng, trọng tâm các nội dung nâng cao chất lượng công tác lập và quản lý định mức xây dựng và các quy định tại Nghị định số 35/2023/NĐ-CP, Thông tư số 14/2023/TT-BXD, Thông tư số 02/2023/TT-BXD... theo kế hoạch được duyệt và đề nghị của các cơ quan có liên quan.

- Hoàn thiện hệ thống định mức xây dựng phục vụ sửa đổi, bổ sung Thông tư số 12/2021/TT-BXD; tiếp tục rà soát, đánh giá về tình hình thực hiện Thông tư số 12/2017/TT-BXD hướng dẫn xác định và quản lý chi phí liên quan đến đầu tư phát triển đô thị.

- Phối hợp với Bộ Giao thông vận tải và các địa phương đề thu thập, đánh giá, đề xuất kịp thời các giải pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong việc xác định giá vật liệu xây dựng tại mỏ theo cơ chế đặc thù của Quốc hội và Chính phủ; Rà soát, cho ý kiến đối với kết quả rà soát các định mức dự toán cần điều chỉnh, bổ sung thuộc thẩm quyền của Bộ Xây dựng và danh mục các định mức chuyên ngành giao thông theo đề nghị của Bộ Giao thông vận tải.

- Hoàn thành các quy trình kiểm định đối với các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn đối với máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; hướng dẫn các đơn vị lập hồ sơ, tổ chức thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động và chứng chỉ Kiểm định viên theo quy định.

- Theo dõi, xử lý các vấn đề liên quan đến quản lý chi phí đầu tư xây dựng theo chức năng, nhiệm vụ đối với các dự án, công trình khác (dự án Bệnh viện Bạch Mai, Việt Đức; dự án trụ sở Bộ Ngoại giao; dự án Nhà Quốc hội Lào và các dự án giao thông trọng điểm, quan trọng quốc gia.

7. Về công tác quản lý vật liệu xây dựng

- Triển khai Kế hoạch thực hiện “*Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050*” và “*Chiến lược phát triển vật liệu xây dựng Việt Nam thời kỳ 2021-2030, định hướng đến năm 2050*”; nghiên cứu, xây dựng quyết định của Thủ tướng Chính phủ về Quy định sử dụng vật liệu xây không nung trong các công trình xây dựng; tổ

chức triển khai Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ “Về một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy sản xuất, tiêu thụ xi măng, sắt thép và vật liệu xây dựng” sau khi được ban hành.

- Nghiên cứu xây dựng hàng rào kỹ thuật đối với các sản phẩm vật liệu xây dựng nhập khẩu số lượng lớn, đảm bảo tuân thủ quy định thương mại WTO; chính sách quản lý xuất khẩu xi măng và clanhke; tiếp tục rà soát các tiêu chuẩn, quy chuẩn để bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn trong công tác quản lý nhà nước.

- Nghiên cứu, đề xuất các Đề án, Chương trình về tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực vật liệu xây dựng; khuyến khích, hỗ trợ thúc đẩy phát triển các sản phẩm vật liệu xây dựng tiết kiệm năng lượng, thân thiện môi trường; giải pháp chính sách đầu tư dự án sử dụng nhiệt khí thải để sản xuất điện tại các dây chuyền sản xuất clanhke xi măng; về phát triển các loại vật liệu và cấu kiện cho công nghệ xây dựng nhà lắp ghép tại Việt Nam; tăng cường quản lý vật liệu xây dựng có sử dụng amiăng; khuyến khích, hỗ trợ thúc đẩy phát triển các sản phẩm cơ khí xây dựng; Chương trình đánh giá công nghệ lò tuynen xoay trong sản xuất gạch đất sét nung.

- Tham gia phối hợp với Bộ Giao thông vận tải, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính và các địa phương trong các Đề án, chương trình đẩy mạnh việc sử dụng vật liệu thay thế cát tự nhiên (cát nghiền, cát biển, tro, xỉ, thạch cao,...).

- Tiếp tục theo dõi diễn biến thị trường vật liệu xây dựng, bảo đảm cân đối cung cầu, bình ổn thị trường, đặc biệt là các vật liệu chủ yếu; đôn đốc nghiên cứu, phát triển các sản phẩm vật liệu xây dựng xanh, tiết kiệm năng lượng, thân thiện môi trường, phát thải các-bon thấp, các loại vật liệu xây dựng, cấu kiện xây dựng sử dụng cho các công trình ven biển và hải đảo.

- Tham dự các hội chợ, triển lãm, hội nghị trong và ngoài nước, hợp tác quốc tế; kiểm tra tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực vật liệu xây dựng tại các địa phương Bà Rịa-Vũng Tàu, Ninh Thuận, Đà Nẵng, Hà Nội.

8. Cải cách hành chính, chuyển đổi số và xây dựng Chính phủ điện tử

- Tiếp tục thực hiện đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ngành Xây dựng theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW; rà soát, kiện toàn cơ cấu tổ chức bên trong các đơn vị hành chính trực thuộc Bộ theo quy định tại Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020 của Chính phủ.

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024. Tập trung thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC của Bộ; hoàn thành triển khai Kho dữ liệu dùng chung ngành Xây dựng. Phối hợp với các đơn vị, địa phương cập nhật thông tin, dữ liệu lên các hệ thống thông tin của Bộ Xây dựng.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch chuyển đổi số của cơ quan Bộ Xây dựng năm 2024. Hoàn thành nâng cấp phần mềm số hóa kết quả giải quyết TTHC Bộ Xây dựng; nâng cấp, kết nối Hệ thống thông tin nhà ở và thị trường bất động sản với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; nâng cấp Hệ thống thông tin báo cáo

để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Bộ.

- Xây dựng Đề án chuyển đổi số ngành xây dựng giai đoạn 2024-2025, định hướng đến năm 2030.

9. Công tác thanh tra, tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

- Hoàn thiện Nghị định thay thế Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng theo đúng tiến độ.

- Tiếp tục triển khai các đoàn Thanh tra theo Kế hoạch thanh tra 2024 và các đoàn thanh tra đột xuất (nếu có); chú trọng công tác tổng hợp báo cáo, đề xuất sửa đổi hoàn thiện chính sách pháp luật qua thanh tra; thành lập các đoàn kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện đối với các kết luận thanh tra đã có hiệu lực thi hành đến nay chưa thực hiện hoặc thực hiện chưa triệt để; xây dựng định hướng, chương trình thanh tra năm 2024 đảm bảo trọng tâm, trọng điểm, bám sát chức năng, nhiệm vụ của Ngành và sự chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Thực hiện nghiêm Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 ngày 07/10/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện công tác tiếp công dân theo định kỳ, tiếp nhận và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo; kiểm tra, rà soát, giải quyết kịp thời, có hiệu quả theo đúng quy định của pháp luật, phù hợp với thực tế đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài thuộc thẩm quyền.

- Tiếp tục triển khai các kế hoạch, chương trình công tác năm 2024 của Bộ Xây dựng; quán triệt, triển khai thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực bảo đảm đồng bộ, toàn diện; sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các cơ chế, pháp luật ngành nhằm phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

10. Công tác sắp xếp lại doanh nghiệp và đơn vị sự nghiệp công lập

- Triển khai thực hiện Kế hoạch sắp xếp lại (tái cơ cấu, cổ phần hóa, thoái vốn, chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu) doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn góp của Nhà nước do Bộ Xây dựng làm đại diện chủ sở hữu giai đoạn 2022-2025 theo Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ, trọng tâm là đôn đốc thực hiện Đề án cơ cấu lại, Kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của các doanh nghiệp thuộc Bộ; hoàn thiện thủ tục để thực hiện cổ phần hóa Tổng công ty HUD; đẩy nhanh tiến độ công tác thoái vốn nhà nước tại Tổng công ty Viglacera.

- Tích cực sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất của các doanh nghiệp thuộc đối tượng; xử lý các tồn tại về cổ phần hóa, quyết toán vốn nhà nước chuyển sang công ty cổ phần; thực hiện các công việc thuộc chức năng của đại diện chủ sở hữu đối với phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện các giải pháp đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động, phát huy cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Xây dựng theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW.

- Hoàn tất các thủ tục chuyển giao các trường nghề, cao đẳng nghề, Trung tâm điều dưỡng về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các địa phương.

11. Một số công tác trọng tâm khác

- Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai Chiến lược phát triển ngành Xây dựng đến năm 2030, định hướng đến năm 2045; tiếp tục thực hiện Chiến lược phát triển nguồn nhân lực ngành Xây dựng giai đoạn 2022-2030 và Chiến lược phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo ngành Xây dựng đến năm 2030 đúng tiến độ.

- Thực hiện công tác quản lý và cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận và thử nghiệm; triển khai các nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch hành động của ngành Xây dựng ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2022-2030, tầm nhìn đến năm 2050 thực hiện cam kết của Việt Nam tại Hội nghị lần thứ 26 các Bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (COP26); tiếp tục triển khai nhiệm vụ được giao trong Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019 - 2030.

- Tiếp tục triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức viên chức bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước năm 2024.

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại các kỳ họp của UBLCP Việt Nam - Cuba, UBLCP Việt Nam - An-giê-ri. Ký kết Bản ghi nhớ hợp tác giữa Bộ Xây dựng và ADB, giữa Bộ Xây dựng và Bộ MLIT Nhật Bản.

- Tăng cường thúc đẩy hợp tác song phương và đa phương theo lĩnh vực trọng tâm, ưu tiên của ngành Xây dựng. Tổ chức tốt việc đón tiếp và làm việc với các đoàn khách quốc tế để trao đổi thông tin, kinh nghiệm, xác định nội dung hợp tác tiềm năng, góp phần tăng cường hiệu quả công tác đối ngoại của Bộ Xây dựng.

- Tích cực vận động tài trợ ODA cho các dự án, chương trình thuộc lĩnh vực ưu tiên của Bộ và của nhà tài trợ; theo dõi việc sử dụng nguồn vốn ODA; tổ chức đối thoại chính sách, nghiên cứu và trao đổi kinh nghiệm, bài học thực tiễn đối với các đối tác nước ngoài nhằm tăng cường hiểu biết, thừa nhận lẫn nhau và hài hoà hoá thủ tục, chính sách của các bên.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thi công, giải ngân theo kế hoạch đề ra, nhất là đối với các công trình, dự án quan trọng, cấp bách, hoàn thành trong năm 2024; đẩy nhanh việc quyết toán vốn đầu tư dự án Nhà Quốc hội Lào; quản lý chặt chẽ các khâu của đầu tư công; tập trung quyết toán vốn đầu tư đối với các công trình, dự án hoàn thành.